



3701 International Blvd., Oakland, CA 94601



DANH MỤC TRƯỜNG HỌC

Tháng 7, Ngày 01 Năm 2024 - Tháng 6, Ngày 30 Năm 2025



PROUD SPONSOR of
the AMERICAN MIND®



BarberCosmo
Board of Barbering & Cosmetology



International College Of Cosmetology
3701 International Blvd., Oakland, CA 94601
Telephone: 510-261-8256
Fax: 510-261-0866
E-mail: admission@icoc.edu
Website: www.icoc.edu

Copyright © 2022 by International College of Cosmetology

Không phần nào của danh mục này có thể được sao chép, phân phối hoặc truyền dưới bất kỳ hình thức nào bằng bất kỳ phương tiện nào, bao gồm sao chép ảnh, ghi âm hoặc các phương pháp điện tử hoặc máy móc khác mà không có sự cho phép trước bằng văn bản của International College of Cosmetology.

Mục lục

Mục lục.....	2
Nhiệm vụ và mục tiêu giáo dục	5
Bảng Công Bố Sự Phê Duyệt	6
Chương trình học tại Trường Thẩm Mỹ Quốc Tế (ICOC).....	6
Các môn học.....	6
Thẩm mỹ toàn khoa (1,000 giờ đồng hồ)	6
Chăm sóc da (600 giờ đồng hồ)	6
Chăm sóc móng (400 giờ đồng hồ)	6
Sơ Lược về Trường Thẩm Mỹ Quốc Tế (ICOC)	7
Cơ sở vật chất.....	7
Học Viên Tiềm Năng.....	7
Chính Sách Tài Trợ Tài Chính FSEOG - Federal Pell Grant & Federal Supplemental Educational Opportunity Grant (FSEOG).....	7
Giấy Phép Trường Học	7
Phá Sản	7
Lịch Sử/Cơ Sở.....	8
Sự Công Nhận.....	8
Triết Lý Học.....	8
Nhiệm Vụ.....	8
Mục Đích Giáo Dục	8
Nguồn tài nguyên kiến thức của trường	9
Sự Chứng Nhận – Sự Phê Duyệt – Thành Viên.....	9
Biểu Đồ Tổ Chức và Hành Chính.....	9
Nhân viên	9
Những Câu Hỏi Chưa Được Trả LỜI.....	10
Nộp Đơn Khiếu Nại với Văn Phòng Giáo Dục Trung học Tư thục (BPPE -Private Post Secondary Education)	10
Những Thông Tin Bắt Buộc Trước Khi Nhập Học.....	10
Cân nhắc về an toàn và sức khỏe.....	10
Công bố về giấy phép hành nghề	10
Giờ Hành Chính	10
Lịch Học và Ngày Lễ của Trường.....	10
Đạo Luật về Người Mỹ Khuyết Tật/Americans with Disabilities Act (ADA)	11
Tuyên Bố Không Phân Biệt Đối Xử/Statement of Non-Discrimination	11
Thông Báo Của Tiểu Bang California.....	11
Bảo mật thông tin học viên(FERPA)	11
Xếp lớp.....	12
Học Bổng.....	12
Chính Sách Tuyển Sinh.....	13
Chính Sách Tái Nhập Học	13

Chuyển Điểm/ Chứng Chỉ Học Tập.....	13
Đánh Giá Tín chỉ	14
Chính Sách Điểm Danh, Đi Trễ Và Học Bù	14
Đi Trễ.....	14
Chính Sách Điểm Danh	14
Hệ Thống Điểm Số	15
Tiến Độ Học Tập Thoả Đáng (SAP)	15
Đơn Xin Phép Tạm Nghỉ - Leave of Absence (LOA)	17
Thủ Tục Kỳ Luật và Sa Thái	17
Khả Năng Chuyển Giao Các Khoản Tín Dụng Và Chứng Chỉ Đạt Được Tại trường	17
Tiếng Anh Là Ngôn Ngữ Thứ 2	18
Học Viên Được Nhận Vào Trường Khác	18
Đăng Ký vào Trường Thẩm Mỹ Quốc Tế	18
Lớp Định Hướng.....	18
Các Học Viên Đăng Ký Lớp Học Lần Đầu.....	18
Sách và Dụng cụ.....	18
Chính Sách Rút Đơn Đăng Ký và Hoàn Tiền.....	18
Quyền Hạn Của Học Viên Khi Huỷ Hợp Đồng Ghi Danh.....	18
Chính sách hoàn trả.....	19
Xác định việc rút hồ sơ.....	19
Từ Chối Nhập Học	19
Huỷ Bỏ Môn Học	19
Tính Toán Các Khoản Khi Rút Hồ Sơ.....	19
Chính Sách Hoàn Trả của Quỹ Tài Trợ Title IV	20
Giải Ngân Rút Hồ Sơ	20
Chính Sách Hoàn Trả Chi Phí Của Tổ Chức	20
Mẫu Báo Cáo Chính Sách Hoàn Trả.....	20
Hồ Sơ Học Viên	21
Khuôn Viên Trường	22
Tư Vấn Nghề Nghiệp và Chú Ý Cá Nhân.....	22
Đăng Ký Cử Tri.....	22
Chính Sách Khiếu Nại/ Thủ Tục Khiếu Nại Của Học Viên	22
Yêu cầu nhập học dành cho sinh viên quốc tế (International Student)	23
Các Môn Học	24
Chương trình cho môn học thẩm mỹ toàn khoa – 1000 giờ đồng hồ	24
Chương trình cho môn học chăm sóc da – 600 giờ đồng hồ	27
Chương trình cho môn học chăm sóc móng – 400 giờ đồng hồ	30
Chính sách học phí	32
Học phí	32
Thu học phí	33
Phương thức thanh toán.....	33
Phí chi thị bổ sung	33
Chi phí phát sinh.....	33

Quyền giữ lại bằng điểm và điểm học phí không đồng học phí	34
Khoản vay và trách nhiệm hoàn trả	34
Bảng điểm và Chứng chỉ đào tạo	34
Quỹ hỗ trợ hoàn trả học phí	34
Đăng ký bằng thi hành nghề	35
Trường học đóng cửa	35
Luật lệ và nội quy của Trường Thẩm Mỹ Quốc Tế.....	35
Bấm giờ ra vào	35
Vắng mặt.....	36
Trang phục: Đồng phục	36
Thiết bị và sách giáo khoa.....	36
Vệ sinh, sạch sẽ và tồn thất	36
Dịch vụ khách hàng, dịch vụ học viên và hướng dẫn của giáo viên	37
Thẻ giờ/ Điểm tín dụng	37
Chính sách lạm dụng thuốc của Trường Thẩm Mỹ Quốc Tế.....	38
Thay đổi về luật lệ, chính sách, học phí, đồ nghề, dịch vụ và các chi phí khác.....	38
Chính sách sử dụng điện thoại	39
Trợ Cấp Tài Chính Từ Chính Phủ	38
Cơ chế trợ cấp Tài Chính từ chính phủ	38
Bảng tuyên bố sữtuần thủ	39
Chương trình trợ cấp tài chính Title IV dành cho sinh viên của Hoa Kỳ có tại tổ chức này	39
Trợ cấp được trao tặng (miễn phí) (trợ cấp này không phải trả lại).....	39
Đơn xin trợ cấp, thủ tục và mẫu đơn.....	39
Chương trình Liên bang Pell Grant.....	39
Trợ cấp từ bộ giáo dục Liên bang - Federal Supplemental Educational Opportunity Grant (FSEOG)	39
Mức trợ cấp tối đa.....	40
Xác định nhu cầu	40
Chi phí tham gia Khóa học – Cost of Attendance (COA)	41
Khái niệm về giải thưởng, lựa chọn người nhận và tiêu chí chi trả	41
Định Nghĩa Liên Quan Đến Trợ Cấp Tài Chính.....	42
Phục hồi	43
Chính sách hoàn trả.....	43
Quá trình xác nhận.....	44
Các mục cần kiểm tra	45
Nhóm theo dõi xác minh.....	45

Nhiệm vụ và mục tiêu giáo dục

Xin chào các chuyên gia thẩm mỹ tương lai.

Chào mừng đến với **Trường Thẩm Mỹ Quốc Tế International College of Cosmetology (ICOC)**! Cảm ơn bạn đã quan tâm đến việc đào tạo tại trường của chúng tôi. Chương trình đào tạo của bạn sẽ là cánh cửa cho một sự nghiệp thú vị và bổ ích trong ngành đào tạo Thẩm mỹ toàn khoa, chăm sóc da, chăm sóc móng và đào tạo giáo viên.

Tại ICOC, sứ mệnh và mục tiêu chính của chúng tôi là cung cấp cho học viên sự huấn luyện cơ bản nhất để giúp họ có được kiến thức và kỹ năng cần thiết và vượt qua kỳ thi Thẩm mỹ và nhận được bằng hành nghề của Tiểu bang California. Mục tiêu dạy nghề chính của chúng tôi là đào tạo và tạo ra những học viên tốt nghiệp có trình độ cao có thể tìm kiếm và tìm việc làm ở trình độ tối thiểu trong ngành làm đẹp. Học viên thành công của chúng tôi sẽ có thể hoạt động hiệu quả ở mức độ tối thiểu trong những lĩnh vực chuyên môn như: Làm tóc, chăm sóc da, làm móng, chuyên viên trang điểm hoặc người điều hành trung tâm làm đẹp. Dựa trên những nỗ lực cá nhân và kinh nghiệm làm việc có thể đưa học viên đến các vị trí như Quản lý Làm đẹp, Chủ tiệm Làm đẹp, Giáo viên Thẩm mỹ, Giám sát viên / Chủ tịch hoặc Chủ sở hữu nhà trường.

Tại ICOC, mục tiêu của chúng tôi là cung cấp cho bạn những khóa huấn luyện cơ bản để chuẩn bị cho bạn vượt qua kỳ thi cấp phép theo yêu cầu của Hội Đồng Thẩm Mỹ bang California. Chúng tôi cố gắng giúp bạn thành công tại thị trường làm đẹp bằng cách cung cấp đào tạo lý thuyết trong các hoạt động chính và thực hành tay trên một khách hàng đa dạng. Mỗi hoạt động là một yếu tố thiết yếu để vượt qua kỳ thi của Hội Đồng Thẩm Mỹ.

Trân trọng,

Jimmy Luong

Người sáng lập/Giám đốc/Chủ nhân/ Giám đốc điều hành

P.(510)261-8256

F.(510)261-0866

E. admission@icoc.edu

Bảng Công Bố Sự Phê Duyệt

International College of Cosmetology, (ICOC) 3701 International Blvd., Oakland, CA94601, là một tổ chức tư nhân được điều hành bởi Văn phòng Giáo dục Tiểu học Tư thục California. Phê duyệt hoạt động nghĩa là cơ sở giáo dục này tuân thủ các tiêu chuẩn tối thiểu trong Đạo luật Giáo dục Trung học Cá nhân California năm 2009 (và được sửa đổi) và Mục 7.5 của Bộ Luật Quy chế California.

Chương trình học tại Trường Thẩm Mỹ Quốc Tế ICOC:

Thẩm mỹ toàn khoa 1,000 giờ đồng hồ				
Chăm sóc da		600 giờ đồng hồ		
Chăm sóc móng		400 giờ đồng hồ		
Môn học	CIP	SOC	O*NET	Nghề nghiệp
Thẩm mỹ toàn khoa*	12.0401	39-5012	39-5012	Nhà tạo mẫu tóc, chuyên gia thẩm mỹ
Chăm sóc da*	12.0409	39-5094	35-5094	Chuyên gia chăm sóc da
Chăm sóc móng	12.0410	39-5092	39-5092	Chuyên gia chăm sóc móng tay và chân

*Học viên đăng ký môn học thẩm mỹ toàn khoa và chăm sóc da có đủ điều kiện tham gia vào chương trình trợ giúp tài chính của chính phủ (TitleEE IV/ USDE-Pell Grant). International College of Cosmetology KHÔNG cung cấp bất kỳ chương trình cho vay từ chính phủ, tư nhân hay tổ chức nào.

Các môn học:

Thẩm mỹ toàn khoa (1,000 giờ đồng hồ)

Khóa học dành cho học viên đăng ký môn học thẩm mỹ toàn phần bao gồm một ngàn giờ đồng hồ (1000 giờ đồng hồ) theo sự hướng dẫn của nhà nước về kỹ năng cắt tóc, tạo mẫu tóc, làm móng tay và chân, điều trị mặt, dầu gội, ứng dụng hóa học, thẩm mỹ, quản lý cửa hàng, vệ sinh và an toàn, dịch vụ khách hàng, cũng như các luật và quy định về chuyên môn và lao động.

Mục Đích Giáo Dục: Môn học thẩm mỹ toàn khoa được thiết kế để chuẩn bị cho học viên về kỹ năng cắt, tỉa, tạo kiểu tóc, chăm sóc da đầu, da mặt và cơ thể; ngoài ra còn hướng dẫn áp dụng các sản phẩm trong ngành thẩm mỹ. Bên cạnh đó môn học này còn bao gồm các kỹ năng chăm sóc móng tay và chân. Mục đích chính là giúp cho học viên chuẩn bị sẵn sàng để thực hành kỹ năng và dịch vụ đầy đủ như các chuyên gia thẩm mỹ trong các tiệm làm đẹp (CIP Code 12.0401, SOC Code 39-5012).

Chăm sóc da (600 giờ đồng hồ)

Môn học chăm sóc da bao gồm 600 giờ đồng hồ theo sự hướng dẫn của nhà nước về kỹ năng và nhận biết giải phẫu da, sinh lý học, các nguyên tắc dinh dưỡng, kiểm soát nhiễm khuẩn; sức khỏe và sự an toàn. Kỹ năng chính là phân tích sắc tố của da, mát xa mặt và toàn thân và các quy trình trị liệu cho từng vùng da, tẩy lông tạm thời và nhổ lông; cũng không thể thiếu cách thức tư vấn và chăm sóc khách hàng. Ngoài ra còn bao gồm các luật và quy định áp dụng thực tiễn khi kinh doanh; đôi khi có liên quan đến các phương pháp chữa bệnh thay thế.

Mục Đích Giáo Dục: Môn học chăm sóc da được thiết kế để chuẩn bị cho học viên lấy bằng hành nghề và am hiểu về cách thức cũng như phương pháp chăm sóc da làm đẹp để có thể giúp học viên làm việc như các chuyên gia chăm sóc da (CIP code 12.0409, SOC Code 39-5094).

Chăm sóc móng (400 giờ đồng hồ)

Khóa học chăm sóc móng sẽ bao gồm bốn trăm (400) giờ đồng hồ theo sự hướng dẫn của nhà nước về chỉ dẫn cơ bản lý thuyết móng, giải phẫu da, sự tăng trưởng của móng, sự bất thường, và bệnh tật; khử trùng và vệ sinh; thiết bị và bảo trì; cắt bỏ lớp vỏ, vết bột và loại bỏ da thô; tạo hình dáng và đánh bóng cho móng; Kem dưỡng da và mát xa; ngoài ra còn có hướng dẫn học viên về nghệ thuật điêu khắc và thiết kế trên móng; cách lưu trữ và sử dụng sản phẩm; cung cấp dịch vụ khách hàng; pháp luật và các quy định kinh doanh.

Mục Đích Giáo Dục: Môn học được thiết kế để chuẩn bị cho học viên chăm sóc móng tay và chân, loại bỏ da chết và vết bẩn không cần thiết, cách sử dụng mỹ phẩm và sơn móng tay, và có kiến thức cùng kỹ năng vững chắc như các chuyên gia chăm sóc móng (CIP code 12.0410, SOC Code 39-5092).

Giáo dục từ xa tạm thời (TDE)

Giáo dục Từ xa Tạm thời hiện đang được cung cấp cho các khóa học Thẩm mỹ, Thẩm mỹ và Thọ làm móng. Trường Cao đẳng Quốc tế của Thẩm mỹ giới hạn sinh viên sử dụng giáo dục từ xa như một phương thức phân phối đến 49% hoặc ít hơn chương trình của họ. Học sinh sẽ được chỉ đạo thông qua các bài tập và chapters khi đăng ký lớp học.



3701 International Blvd., Oakland, CA 94601

Sơ Lược về Trường Thẩm Mỹ Quốc Tế ICOC:

Cơ sở vật chất:

Cơ sở trường học có sức chứa là 150 học sinh bất cứ lúc nào. Luật California đòi hỏi một học viên, những người đã hoàn thành khóa học, sẽ được trao chứng chỉ phù hợp và xác nhận.

Học Viên Tiềm Năng

Được khuyến khích tham quan các cơ sở vật chất của Học viện và thảo luận các mục tiêu giáo dục và nghề nghiệp cá nhân với nhân viên của Cơ Sở Giáo Dục trước khi ghi danh hoặc ký kết các thỏa thuận ghi danh. Tổ chức này hiện đang có các chương trình tài trợ sẵn có, chính phủ hoặc bằng cách khác cung cấp tài trợ hoặc chi trả một phần học phí. Các chương trình trợ giúp tài chính như:

Chính Sách Tài Trợ Tài Chính - FSEOG - Federal Pell Grant & Federal Supplemental Educational Opportunity Grant (FSEOG)

Các quỹ tài trợ từ FSEOG sẽ được trao hàng quý và các giải thưởng được trao cho những học viên có mức EFC (dự kiến đóng góp từ gia đình) thấp nhất. Số tiền còn lại sẽ được chuyển sang nhóm tiếp theo.

Học viên được trợ cấp bởi FSEOG sẽ được lựa chọn dựa trên các yêu cầu của EFC (dự kiến đóng góp từ gia đình) và Pell Grant (chương trình trợ cấp chính phủ) sẽ được tài trợ trong toàn một năm với các quy định lựa chọn trong bộ luật 34 CFR 676.10. Theo FSEOG học viên có EFC (dự kiến đóng góp từ gia đình) là 0 nhưng đã vượt quá tiêu chuẩn cho chương trình Pell Grant (LEU) sẽ không được lựa chọn cho nhóm thứ nhất. Tuy nhiên, họ sẽ phù hợp với nhóm lựa chọn thứ hai nếu nhà trường vẫn còn tiền để sử dụng. Đối với một trường học ghi danh học viên hàng tháng hoặc hàng tuần, các quỹ phải được giữ lại để sử dụng trong suốt năm đó và phải áp dụng các biện pháp lựa chọn để đảm bảo có đủ số tiền hợp lý trong chương trình tài trợ tài chính. Trường học sẽ không được chấp nhận nếu trao chương trình tài trợ tài chính của FSEOG cho những học viên đến trước.

Giấy Phép Trường Học:

Các hội đồng, ban, tổ chức và cơ quan nhà nước sau đây có tiêu chuẩn tối thiểu cho chương trình học phù hợp với Bộ Luật Giáo Dục 94316.22 là:

National Accrediting Commission of Career Arts And Sciences

4401 Ford Ave., Ste. 1300
Alexandria, VA 22302-1432

Board of Barbering & Cosmetology

2420 Del Paso Road Suite 100
Sacramento, CA 95834 800-
952-5210

Bureau for Private Postsecondary Education

2535 Capitol Oaks Dr. Ste. 400
Sacramento, CA 95833
888.370-7589

Phá Sản:

International College of Cosmetology (ICOC) chưa bao giờ nộp đơn xin phá sản, hoặc đã có đơn yêu cầu mở tài khoản phá sản trong vòng năm năm trước đó dẫn theo Chương 11 của Luật Phá sản Hoa Kỳ (11 U.S.C Sec. 1101 et seq).

Lịch Sử/Cơ Sở:

ICOC nằm tại 3701 International Blvd., Oakland, CA 94601. Cơ sở này được thành lập tại địa điểm này vào năm 1999 và được thiết kế với không gian để học nghề làm đẹp và thẩm mỹ. Trong phạm vi 5000 feet vuông của lớp học, văn phòng và không gian phòng học, Trường Cao đẳng Thẩm Mỹ Quốc tế có các phương tiện sau:

Khu vực dành cho học viên chăm sóc da	Khu vực làm tóc	Khu vực làm móng
Khu vực học viên mới	Trung tâm tài liệu học tập	Khu vực cho sinh viên
Phòng phân phối	Lớp học lý thuyết	Phòng lưu trữ
Văn phòng giáo viên	Khu vực tiếp tân	Khu vực gọi đầu
Văn phòng tuyển sinh		

Sự Công Nhận:

International College of Cosmetology được tín nhiệm bởi Ủy Ban Chứng Nhận Nghệ Thuật & Khoa Học Nghề Nghiệp Quốc Gia (NACCAS) vào năm 2008. Hiện tại, trường đang trong tình trạng "Kiểm Soát". Ủy Ban Chứng Nhận Nghệ Thuật & Khoa Học Nghề Nghiệp Quốc Gia (NACCAS) được Bộ Giáo dục Hoa Kỳ công nhận là cơ quan kiểm định quốc gia cho các trường sau trung học và các khóa học thẩm mỹ. Bất kỳ học viên tương lai muốn có thêm thông tin về việc công nhận tổ chức này có thể liên lạc với tổ chức (NACCAS) để có thêm thông tin về việc công nhận, liên lạc với NACCAS tại:

3015 Colvin Street,
Alexandria, VA 22314
Tel: (703) 600-7600.
www.naccas.org

Triết Lý Học:

Lĩnh vực trong ngành công nghiệp làm đẹp là một tương lai thú vị và đáng khích lệ. Những thay đổi ngoạn mục trong 15 năm qua đã làm cho ngành công nghiệp làm đẹp trở thành một doanh nghiệp trị giá nhiều tỉ đô la, do đó tạo ra cơ hội nổi bật cho cả nam giới và nữ giới lựa chọn nghề nghiệp trong ngành nghề này.

Nhiệm Vụ:

Nhiệm vụ của International College of Cosmetology là chuẩn bị cho học viên vượt qua kỳ thi của tiểu bang trong khi vẫn đảm bảo một môi trường giáo dục sáng tạo và nuôi dưỡng, thúc đẩy sự thành công cá nhân và nghề nghiệp trong lĩnh vực thẩm mỹ.

Mục Đích Giáo Dục:

Mục tiêu chính của ICOC là cung cấp các khóa đào tạo để chuẩn bị cho mỗi học sinh để có được kiến thức và kỹ năng cần thiết để vượt qua kỳ thi của Hội Đồng Thẩm Mỹ Tiểu Bang California và thành công trong ngành làm đẹp. Trong quá trình này, mục tiêu thứ hai của chúng tôi là tối đa hóa sự phát triển và tăng trưởng cá nhân của mỗi học viên như một tổng thể, để giúp mỗi sinh viên khám phá tiềm năng của mình và hy vọng sẽ hoạt động như các doanh nhân và giáo viên trong lĩnh vực làm đẹp của tương lai. Tổ chức của chúng tôi cam kết sẽ cố gắng để đạt được các mục tiêu sau:

Học viên sẵn sàng hành nghề: Giúp học viên sẵn sàng với các khóa đào tạo, thông tin, cảm hứng và lý thuyết tân tiến cũng như mới nhất để học viên có thể thành công trong tương lai với ngành nghề đã chọn.

Cung cấp môi trường chất lượng cho giáo viên và học viên: Cung cấp và tạo điều kiện cho học viên cũng như giáo viên được sử dụng và tiếp cận với những trang thiết bị và môi trường học tập tốt.

Tạo một môi trường văn hoá tích cực: Tạo ra một nền văn hoá và môi trường tích cực mà kết quả học tập của học sinh được cải thiện bằng niềm vui và động lực học tập.

Chất lượng giáo dục: Tạo môi trường học tập thích hợp để phục vụ cho từng học viên nhằm nâng cao kiến thức hiểu biết và kỹ năng.

Để đạt được các mục đích và mục đích ICOC sẽ thực hiện như sau:

- Duy trì những giáo viên và nhân viên có kinh nghiệm cũng như tay nghề và trình độ.
- Cung cấp cho sinh viên một chương trình giảng dạy toàn diện về các vấn đề cơ bản về thẩm mỹ và các môn học liên quan, đặc biệt là các kỹ thuật hiện tại được sử dụng trong ngành.
- Giảng dạy giá trị của tính chuyên nghiệp trong thẩm mỹ, bao gồm các tiêu chuẩn cao về tay nghề và hành vi cá nhân.
- Tiến hành hoạt động kinh doanh của mình trong môi trường đạo đức và giáo dục, bên cạnh đó trường sẽ luôn cập nhật với các giáo viên và nhân viên về chính sách của Hội Đồng Thẩm Mỹ.

Nguồn tài nguyên kiến thức của trường

Chúng tôi có cung cấp những dụng cụ để củng cố cho việc học tập:

- Nồi hấp & Biểu đồ, Máy Microdermabrasion
- TV với đầu đĩa VCR và đầu đĩa DVD
- Máy tính với internet
- Hỗ trợ trực quan, nhiều băng
- Kiểm tra ngân hàng, người già để thực hành sinh viên
- Tạp chí thương mại và sách kiểu dáng

Sự Chứng Nhận – Sự Phê Duyệt – Thành Viên:

- Ủy Ban Chứng Nhận Nghệ Thuật và Khoa Tộc Nghề Nghiệp Quốc Gia (National Accrediting Commission of Career Arts & Sciences - NACCAS)
- Văn Phòng Giáo Dục Trung Tư Thục (Bureau for Private Postsecondary Education - BPPE)
- Hội Tóc và Thẩm Mỹ (Barbering and Cosmetology - Barbercosmo)
- Hiệp hội các trường Mỹ học Hoa Kỳ (American Association of Cosmetology Schools - ACCS)

Biểu Đồ Tổ Chức và Hành Chính:

Ông Jimmy Luong- Người sáng lập/ Giám đốc/ Chủ nhân/ Giám đốc điều hành - Ông Luong đã có hơn 28 năm kinh nghiệm trong nghề. Ông có bằng về Quản Lý tại California Private Postsecondary and Vocational Education Institution. Ông cũng có bằng cấp về ngành chuyên gia chăm sóc móng và xử lý tóc bằng phương pháp điện phân. Ngoài ra, ông có giấy chứng nhận thẩm mỹ toàn khoa do tiểu bang California cấp, và bằng về thẩm mỹ do tiểu bang Oregon cấp bao gồm kỹ thuật chăm sóc da mặt, thiết kế tóc, xăm thẩm mỹ, xoa bóp và bấm huyệt toàn thân. Ông từng là giáo viên dạy làm móng và đã được cấp bằng chứng nhận. Ông cũng đã từng cộng tác trong các buổi trình diễn về tóc và móng tay tại các trường đại học thẩm mỹ. Ông Jimmy cũng có nhiều năm kinh nghiệm trong việc làm chủ các tiệm thẩm mỹ và cung cấp sản phẩm làm đẹp cho các thẩm mỹ viện. Ông đã nhận được giấy chứng nhận của phân ban giáo dục sau hệ trung học về giáo viên đạt tiêu chuẩn (State of California Commission on Teacher Credentialing)

Nhân Viên:

Tất cả các giáo viên của ICOC đều là những chuyên gia thẩm mỹ trong nhiều chuyên môn khác nhau được Hội Đồng Thẩm Mỹ viện Barbering & Cosmetology cấp phép. Ngoài ra, mỗi giảng viên có tối thiểu hai năm kinh nghiệm trong lĩnh vực thẩm mỹ. Tất cả các giảng viên được yêu cầu phải hoàn thành tối thiểu 12 giờ để tiếp tục học tập hàng năm.

Nhân Viên Văn Phòng

Jimmy Luong: Giám đốc/Chủ đầu tư/ Người sáng lập/ Hiệu trưởng/ Giảng viên môn Thẩm Mỹ Toàn Khoa, Chăm Sóc Da và Làm Móng.

Tommy Luong: Quản Lý

Louis Villa: Cố vấn trường học

Erica Ramos: Người Giám Sát/ Tư vấn viên/ Cố vấn hỗ trợ tài chính

Nhat Le: Tư vấn viên

Anh Chau: Tư vấn viên

Mimi Pham: Tư vấn viên

Giáo Viên:

Argentina Roman: Giảng viên môn Thẩm mỹ Toàn Khoa (tiếng Anh & tiếng Tây Ban Nha)

Delmy Sanchez: Giảng viên môn Thẩm mỹ Toàn Khoa (tiếng Anh & tiếng Tây Ban Nha)

Laura Carrillo: Giảng viên môn Chăm sóc Móng

Tracy Tuttle: Giảng viên môn Chăm sóc Da

Giảng viên thay thế:

Jimmy Luong

Luis Villa

Những Câu Hỏi Chưa Được Trả Lời:

Bất kỳ câu hỏi nào của học viên có liên quan đến danh mục của trường mà không được cơ quan thẩm quyền trả lời có thể được chuyển tới văn phòng giáo dục trung học tư thục tại số 2535 Capitol Oaks Drive, Suite 400, Sacramento, CA 95833, www.bppe.ca.gov, số điện thoại (888) 370-7589 hoặc bằng fax (916) 263-1897.

Nộp Đơn Khiếu Nại với Văn Phòng Giáo Dục Trung học Tư thục (BPPE -Private Post Secondary Education):

“Một học viên hoặc bất cứ thành viên nào cũng có thể nộp đơn khiếu nại về tổ chức với Văn Phòng Giáo Dục Trung học Tư thục bằng cách gọi điện thoại số (888) 370-7589 hoặc bằng cách điền đơn khiếu nại, có thể lấy được đơn trên internet của văn phòng tại trang mạng www.bppe.ca.gov”

Những Thông Tin Bắt Buộc Trước Khi Nhập Học:

Là học viên tiềm năng, bạn được khuyến khích xem lại danh mục này trước khi ký hợp đồng tuyển sinh. Bạn cũng được khuyến khích xem Bảng Thông Tin Hiệu Suất trường học của Nhà Trường đã cung cấp cho bạn trước khi ký hợp đồng tuyển sinh. Bảng Thông Tin Hiệu Suất Trường học của trường yêu cầu chữ ký và tên viết tắt của bạn, khi đã hoàn thành; mẫu đơn sẽ được trường lưu lại trong hồ sơ học viên của bạn.

Những cân nhắc về an toàn và sức khỏe:

Những chuyên gia thẩm mỹ phải có sức khỏe tốt vì anh/cô ta sẽ phải trực tiếp làm việc với khách hàng. Ngành thẩm mỹ yêu cầu chuyên gia thẩm mỹ có khả năng đứng, đi lại, và co giãn cơ thể hết mức có thể trong một thời gian dài. Học viên phải biết giới hạn sức khỏe của bản thân để tránh khỏi việc gây tổn thương cho bản thân. Chúng tôi chấp nhận các học viên với những giới hạn vật lý hay bị khuyết tật (cha mẹ hoặc người giám hộ hợp pháp) tin rằng họ có khả năng nhận được sự đào tạo. Gia đình và học viên nên cân nhắc kỹ trước khi đăng ký nhập học để tránh khỏi những điều không mong muốn.

Công bố về giấy phép hành nghề:

Vui lòng xem Luật của Bang California; Mã Kinh doanh và Chuyên nghiệp (BPC); Phần khu 3. SỰ CHUYÊN NGHIỆP VÀ XU HƯỚNG CHUNG; CHƯƠNG 10. CẮT TÓC VÀ THẨM MỸ; ĐIỀU 11. KỶ LUẬT - vì lý do tại sao một giấy phép có thể bị từ chối hoặc thu hồi và do đó ngăn cản một cá nhân từ làm việc chuyên nghiệp trong nghề nghiệp đã chọn của họ.

Giờ Hành Chính:

Thứ 2 – Thứ 6: 9 giờ sáng – 5:00 giờ chiều

Thứ 7 – Chủ nhật: Đóng cửa

Lịch Học Và Ngày Lễ Của Trường:

Tổ chức quan sát những ngày nghỉ sau:

Ngày quốc khánh (4 tháng 7)

Ngày lao động (ngày 5 tháng 9)

Ngày Columbus (10 tháng 10)

Ngày của Verteran (11 tháng 11)

Lễ tạ ơn (thứ năm và thứ sáu)

Giáng sinh/Nghỉ đông (23 - 30 tháng 12)



3701 International Blvd., Oakland, CA 94601

Ngày đầu năm mới (ngày 2 tháng 1)
Ngày Martin Luther King Jr. (16 tháng 1)
Tết Nguyên đán (Tết Trung Quốc/Việt Nam - 23 và 24 tháng 1)
Ngày Tổng thống (20 tháng 2)
Thứ sáu tốt lành (ngày 7 tháng 4)
Ngày tưởng niệm (29 tháng 5)
Juneteenth (ngày 19 tháng 6)

Nếu trường đóng cửa bất ngờ vì bất cứ lý do nào, một tấm biển sẽ được đăng trên cửa trước và thông báo sẽ được đăng trên Facebook. Học sinh phải quay trở lại trường vào ngày dự kiến tiếp theo, trừ khi có chỉ dẫn khác.

LƯU Ý*: Nếu những ngày nghỉ trên rơi vào một Thứ Bảy hoặc Chủ Nhật, sẽ không có thời gian nghỉ bù khi có ghi chú khác.

Đạo Luật về Người Khuyết Tật/Americans with Disabilities Act (ADA)

ICOC không áp dụng phân biệt đối xử với bất kỳ một cá nhân nào như trên tuổi, chủng tộc, màu da, giới tính, khuyết tật, tôn giáo, khuynh hướng tình dục hoặc nguồn gốc dân tộc trong chương trình học tập. Nếu bạn có yêu cầu học tập đặc biệt với bất kỳ lý do hợp lý nào hay muốn yêu cầu điều chỉnh học thuật hoặc phụ trợ, vui lòng liên hệ với Quản lý trường học bất cứ lúc nào. Giám đốc ICOC sẽ chịu trách nhiệm điều phối việc tuân thủ Mục 504 của Đạo luật Phục Hồi năm 1973 và Điều III của Đạo luật Người Mỹ Khuyết Tật năm 1990. Các đương đơn, là người khuyết tật, được xác định trong đoạn 104.3 (i) của quy định theo Mục 504 của Đạo luật Phục Hồi năm 1973, có thể nộp đơn xin nhập học vào chương trình. ICOC sẽ làm việc với người nộp đơn hoặc sinh viên để xác định xem liệu cơ sở vật chất và môi trường có đáp ứng được nhu cầu hay không.

Bất kỳ cá nhân nào đủ điều kiện yêu cầu phải làm theo thủ tục này:

1. Thông báo cho Hiệu Trưởng Nhà Trường bằng văn bản về những yêu cầu cần thiết, ngày cần thiết, tài liệu về bản chất và mức độ tàn tật hoặc trợ giúp. Yêu cầu phải được thực hiện ít nhất bốn tuần trước ngày cần thiết.
2. Người quản lý trường sẽ trả lời trong vòng hai tuần sau khi nhận được yêu cầu.
3. Nếu bạn muốn yêu cầu xem xét lại quyết định liên quan đến yêu cầu của bạn, vui lòng liên hệ với Người quản lý trường học trong vòng một tuần kể từ ngày trả lời. Xin vui lòng cung cấp ý kiến về lý do tại sao và làm thế nào bạn nghĩ rằng các phản ứng nên được sửa đổi.

Tuyên Bố Không Phân Biệt Đối Xử/Statement of Non-Discrimination

ICOC không phân biệt đối xử với bất kỳ cá nhân nào dựa trên chủng tộc, màu da, tôn giáo, giới tính, khuyết tật, tình trạng tài chính, tuổi, diện tích hoặc nơi cư trú trong chính sách tuyển sinh, nhân sự, hướng dẫn và chính sách tốt nghiệp.

Thông Báo Của Tiểu Bang California

Thông báo kết quả hoạt động của tổ chức.

Bảo mật thông tin học viên (FERPA)

Tất cả thông tin trong hồ sơ học viên sẽ có sẵn cho bất kỳ cơ quan quản lý nhà nước, cơ quan kiểm định và cơ quan liên bang trong quá trình xem xét phê duyệt bình thường của trường, các sự công nhận, các điều kiện và các vấn đề khác do các cơ quan đó thực hiện mà không có sự đồng ý cụ thể của học viên và / Hoặc cha mẹ.

Đạo luật về quyền giáo dục và quyền riêng tư của gia đình (FERPA) (20 U.S.C. 1232g, 34 CFR Phần 99) là luật liên bang bảo vệ sự riêng tư của hồ sơ giáo dục của học viên. Luật áp dụng cho tất cả các trường học nhận khoản tiền theo chương trình áp dụng của Bộ Giáo Dục Hoa Kỳ.

FERPA cho cha mẹ một số quyền nhất định đối với hồ sơ giáo dục của con cái họ. Những quyền này được chuyển cho học viên khi con em 18 tuổi hoặc đang theo học một trường học vượt quá mức trung học. Các sinh viên được chuyển giao các quyền này là "học sinh đủ điều kiện".

3701 International Blvd., Oakland, CA 94601

- Cha mẹ hoặc học viên đủ điều kiện có quyền kiểm tra và xem lại các hồ sơ giáo dục của học viên được duy trì bởi trường. Các trường học không bắt buộc phải cung cấp bản sao của hồ sơ, trừ phi, vì các lý do như khoảng cách rất xa, cha mẹ hoặc học viên đủ điều kiện xem hồ sơ. Các trường có thể tính phí cho các bản sao.
- Cha mẹ hoặc học sinh đủ điều kiện có quyền yêu cầu một hồ sơ chính xác về trường học mà họ cho là không chính xác hoặc gây hiểu nhầm. Nếu trường quyết định không sửa đổi hồ sơ, thì phụ huynh hoặc học viên có quyền được điều trần chính thức. Sau buổi điều trần, nếu nhà trường vẫn quyết định không sửa đổi hồ sơ, phụ huynh hoặc học viên có quyền đưa ra một tuyên bố với hồ sơ đưa ra quan điểm của họ về các thông tin bị tranh chấp.
- Thông thường, trường phải có giấy cho phép của phụ huynh hoặc học viên đủ điều kiện để tiết lộ bất cứ thông tin nào từ hồ sơ học tập của học viên. Tuy nhiên, FERPA cho phép các trường tiết lộ những hồ sơ này mà không có sự chấp thuận cho các bên sau đây hoặc dưới các điều kiện sau (34 CFR § 99.31):

- o Các cán bộ nhà trường có sở thích giáo dục hợp pháp;
- o Các trường khác mà học sinh chuyên tiếp;
- o Cán bộ chuyên trách cho mục đích kiểm toán hoặc đánh giá;
- o Các bên thích hợp liên quan đến trợ cấp tài chính cho học viên;
- o Các tổ chức thực hiện một số nghiên cứu cho hoặc thay mặt cho trường; o Tổ chức kiểm định;
- o Tuân thủ án tụng hoặc trật đòi hầu tòa hợp pháp;
- o Các quan chức năng phù hợp trong trường hợp khẩn cấp về sức khỏe và an toàn;
- o Nhà nước và chính quyền địa phương, trong hệ thống tư pháp vị thành niên, theo luật của Bang.

Các trường học có thể tiết lộ mà không có sự đồng ý của học viên, "thông tin thư mục" như tên học viên, địa chỉ, số điện thoại, ngày và nơi sinh, danh dự và giải thưởng, và ngày đến trường. Tuy nhiên, nhà trường phải cho phụ huynh và học viên đủ điều kiện về thông tin về thư mục và cho phép phụ huynh và học sinh đủ điều kiện một khoảng thời gian hợp lý để yêu cầu nhà trường không tiết lộ thông tin về thư mục về họ. Các trường phải thông báo cho phụ huynh và học viên đủ điều kiện hàng năm về các quyền của họ theo FERPA. Các phương tiện thông báo thực tế (thư đặc biệt, đưa vào một bản tin của PTA, cuốn sổ tay học sinh, hoặc bài viết trên báo) được tùy theo quyết định của mỗi trường.

Để biết thêm thông tin chi tiết, bạn có thể liên lạc 1-800-USA-LEARN (1-800-872-5327) (voice). Những cá nhân sử dụng TDD có thể gọi 1-800-437-0833. Hoặc bạn có thể liên hệ với chúng tôi theo địa chỉ sau: Văn phòng Tuân thủ Chính sách Gia đình, Bộ Giáo dục Hoa Kỳ, 400 Maryland Avenue, SW Washington, D.C. 20202-8520

Xếp lớp

International College of Cosmetology không bảo đảm xếp lớp cho bất kỳ học viên nào. Tuy nhiên, trợ cấp vị trí tuyển dụng giới hạn được cung cấp cho sinh viên tốt nghiệp mà không phải chịu thêm phí. Sau khi tốt nghiệp, tên của học viên được ghi lại trong một đăng ký vị trí cho quá trình theo dõi. Kết quả từ Văn Phòng Nhà Nước (nếu có) được ghi nhận là đã được thông qua hoặc không được thông qua. Các học viên không đạt kỳ thi được khuyến khích trở lại ICOC để được hỗ trợ và hướng dẫn cho các lần tiếp theo để vượt qua kỳ thi. Trợ giúp về vị trí được cung cấp bằng cách xem xét danh sách các nhà tuyển dụng tiềm năng tìm kiếm nhân viên, yêu cầu công việc, mức lương và các thông tin thích hợp khác. Học viên được tham khảo các cuộc phỏng vấn và kết quả của những cuộc phỏng vấn này được ghi lại trong sổ đăng ký. Nhà trường có thể cho học viên tương lai danh sách đăng ký này theo yêu cầu.

Học Bổng

ICOC cung cấp nhiều chương trình học bổng dành cho học viên. Học viên được chấp thuận cho học bổng phải duy trì Mức Tiến Triển Học Vấn Đầy Đủ (SAP) và 80% tỷ lệ đi học để tiếp tục đạt yêu cầu trong quá trình học tại ICOC. Đơn xin học bổng này có thể được áp dụng trong suốt quá trình nhập học. Mục đích là để thưởng cho học viên tham gia tốt và cũng như để giảm bớt chi phí mà học viên phải chi trả. Các cố vấn tuyển sinh sẽ giúp sinh viên muốn nộp đơn xin học bổng của tổ chức. Các khoảng thời gian thanh toán sau cho chương trình sau đây là:

Thẩm mỹ toàn khoa:	0 giờ, 450 giờ, 900 giờ
Chăm sóc da:	0 giờ, 300 giờ
Chăm sóc móng:	0 giờ, 200 giờ

Hội đồng Cắt tóc & Thẩm mỹ Tiểu bang California yêu cầu về giáo dục/đào tạo

- Không ai được dự thi cho đến khi họ đã hoàn thành tất cả số giờ quy định cho lĩnh vực nghiên cứu của họ. Số giờ cần thiết để đủ điều kiện tham gia các kỳ thi của Ủy ban Tiểu bang: Chuyên viên thẩm mỹ toàn khoa= 1000 giờ; Chuyên gia chăm sóc Da= 600 giờ; thợ làm móng = 400 giờ.

- Bạn cần vượt qua kỳ thi viết và được cấp giấy phép thực hiện các dịch vụ cắt tóc và trang điểm có tính phí.

- Hội đồng không yêu cầu tín chỉ giáo dục thường xuyên để duy trì giấy phép.

- Đào tạo từ trường không chuyển sang tập sự và ngược lại.

LỆ PHÍ THI CỦA BAN BANG CALIFORNIA:

Học sinh có trách nhiệm thanh toán cho các Đơn đăng ký Kỳ thi Thẩm mỹ Toàn Khoa, Chăm sóc Da và Làm móng tại Hội đồng Tiểu bang California. Lệ phí cho mỗi môn lần lượt là \$125, \$115 và \$110.

Chính Sách Tuyển Sinh

ICOC thực hiện việc nhập học của học viên không liên quan đến chủng tộc, tín ngưỡng, màu da, tôn giáo, tình trạng tài chính, quốc gia hay nguồn gốc dân tộc, tuổi tác hay giới tính. Học viên phải cung cấp những điều sau đây trước khi được nhận vào đào tạo:

- Yêu cầu học vấn: o Bằng tốt nghiệp cấp 3
 - o Bằng tốt nghiệp tương đương (General Equivalency Diploma - GED);
 - o Bằng tốt nghiệp không phải tiếng anh phải được thông dịch và xác nhận bởi một cơ quan hay tổ chức uy tín như Foreign Credit.
- Hình ảnh cá nhân (bằng lái xe, quân đội hay bất kỳ bằng xác nhận cá nhân nào)
- Thẻ an sinh xã hội
- Thẻ công dân
- Phí mở hồ sơ - \$150; Phí nhập học - \$50
- Hoàn thành quá trình đăng ký trước và chứng minh cơ sở của cuộc phỏng vấn cá nhân.

Là một học viên tiềm năng, bạn được khuyến khích xem lại danh mục này trước khi ký hợp đồng tuyển sinh. Bạn cũng được khuyến khích xem lại Bảng Thông tin về Hiệu năng của Trường, mà bạn phải cung cấp cho bạn trước khi ký hợp đồng tuyển sinh. Các học viên bị rút đơn hoặc bị huỷ trước đây của ICOC được chào đón nộp đơn xin tái nhập học bằng cách thực hiện theo Chính Sách và Thủ Tục Chính Sách Trở Lại của trường. Để biết thêm thông tin về tái nhập học, vui lòng liên hệ với Người quản lý trường. ICOC có quyền miễn lệ phí nhập học cho sinh viên đăng ký hoặc nhập lại chương trình do các trường hợp giảm nhẹ.

Chính Sách Tái Nhập Học:

Tất cả học sinh nào đã bỏ học có thể nhập học vào khóa học mà không mất tín chỉ cho các giờ học trước và các dự án thu được trong quá trình đăng ký trước. Nếu học sinh chuyển sang các cơ sở khác trước khi quay trở lại Trường Cao đẳng Mỹ thuật Quốc tế, những giờ và dự án đó tại trường đó cũng có thể được ghi có cho sinh viên để đăng ký lại mới. Mỗi lần tái nhập cảnh được xử lý trên cơ sở cá nhân. International College of Cosmetology có quyền từ chối học sinh đã rút khỏi Đại học Thẩm mỹ quốc tế hai lần trước.

Chuyển Điểm/ Chứng Chỉ Học Tập

Trường thẩm Mỹ Quốc tế chấp nhận chuyển giao tín chỉ học tập và giờ từ các trường khác. Nếu sinh viên muốn chuyển tín chỉ học tập và giờ vào Trường thẩm mỹ Quốc tế, trước hết sinh viên phải có bảng điểm học tập và chứng chỉ đào tạo từ trường hiện tại. Sau khi bảng điểm và bằng chứng đào tạo được xác minh, các tín chỉ và giờ chuyển tiếp sẽ được chấp nhận hợp lệ tại Trường thẩm Mỹ Quốc tế.

Chú ý về việc chuyển đổi bằng cấp và tín chỉ tại Trường Thẩm Mỹ Quốc tế

Học sinh hoàn toàn có thể chuyển đổi tín chỉ đã học tại Trường thẩm Mỹ Quốc tế. Bảng điểm và tín chỉ đào tạo khi học sinh theo học các môn như Thẩm Mỹ Toàn Khoa, chăm sóc da, chăm sóc móng đều được chấp nhận chuyển đổi tại trường mà học sinh muốn chuyển đến. Nếu bảng điểm và chứng chỉ đào tạo không được chấp nhận chuyển đổi tại trường muốn chuyển, học sinh có thể bị yêu cầu học lại một hoặc toàn bộ chương trình ở trường. Để tránh bảng điểm và tín chỉ bị từ chối, học sinh nên tìm hiểu trước liệu các khóa học tại trường Thẩm Mỹ Quốc tế có đáp ứng được mục tiêu học tập của học sinh trong tương lai hay không, liên lạc với trường muốn chuyển điểm sau khi tham gia các khóa học tại trường Thẩm Mỹ Quốc tế để quyết định chuyển bằng điểm và tín chỉ.

Đánh Giá Tín chỉ

Nhà trường - ICOC sẽ cung cấp trước tín chỉ đào tạo và kinh nghiệm thực hành tạm thời trước khi cung cấp bản chính nhằm xem xét, đánh giá và xác minh kết quả, tín chỉ học tập của học sinh là hợp lệ.

Chính Sách Điểm Danh, Đi Trễ Và Học Bù

Việc đi học phải được duy trì ở mức trung bình và 70 phần trăm thời gian theo học dự kiến nếu học viên dự kiến sẽ hoàn thành khóa học trong thời gian 1,5 lần trong thời gian ghi trong hợp đồng tuyển sinh. Một sự vắng mặt có thể được miễn phí bằng cách gọi điện cho trường vào cùng ngày trước khi bắt đầu lớp học. Học viên sẽ được yêu cầu làm lại các bài học, và các kỳ thi bỏ qua do vắng mặt. Nếu học viên vắng mặt trong hai tuần liên tục (14 ngày) mà không có thông báo (trong 2 tuần) thì trường sẽ rút đơn của học viên đó. Giáo viên phụ trách sẽ xem xét tình trạng đi trễ hoặc nghỉ vắng quá mức với học viên để xác định hành động khắc phục.

Đi Trễ

Để ngăn chặn sự gián đoạn của các lớp học lý thuyết đang diễn ra, học viên phải đến đúng giờ và bấm giờ vào. Lớp học bắt đầu vào lúc 8:38 sáng cho học viên lớp sáng và 15:00 cho học viên lớp chiều. Học viên đi trễ không được phép tham dự các lớp lý thuyết trong khi tham dự.

Chính Sách Điểm Danh

Trường chỉ tính giờ học và tín chỉ theo giờ đồng hồ phù hợp với quy định của Ủy ban Cắt tóc và Thẩm mỹ California. Giờ đồng hồ cho các nỗ lực của học viên phải được thực hiện nghiêm chỉnh:

1. Giờ làm việc
 - a. Thông thường, trường sẽ mở cửa từ thứ 2 đến thứ 6 vào lúc 8:30 sáng đến 5:00 chiều. Học viên toàn thời gian được yêu cầu có mặt ở trường 7 giờ đồng hồ mỗi ngày, 5 ngày 1 tuần.
 - b. Giờ học bình thường cho các lớp buổi tối là vào thứ hai đến thứ sáu, từ 3:30 chiều đến 8:00 tối. Học sinh phải đi học 5 tiếng mỗi ngày mỗi tuần.
 - c. Tại thời điểm ghi danh, sinh viên sẽ có tùy chọn đăng ký các lớp học toàn thời gian, 40 hoặc 32 giờ một tuần hoặc bán thời gian, 24 hoặc 16 giờ một tuần trong khóa học đã chọn.
2. Hồ sơ học viên
 - a. Mỗi học viên được yêu cầu phải suy trì một thẻ giờ (timecard) cá nhân để ghi chép giờ giấc và điểm số.
 - b. Học viên bắt buộc phải bấm giờ vào và giờ ra khi đến và rời khỏi trường cũng như giờ ăn trưa (bấm giờ dùng dấu vân tay).
 - c. Hồ sơ lưu trữ hằng ngày của học viên được xem làm một trong số tài sản của trường và được lưu giữ tại trường học.
 - d. Trong trường hợp học viên làm mất thẻ giờ, học sẽ phải thực hiện lại toàn bộ những gì đã ghi chép trên thẻ giờ đó.
3. Giờ ăn trưa
 - a. Những học viên có hơn 5 tiếng giờ học một ngày bắt buộc phải có 30 phút nghỉ trưa. Giờ nghỉ trưa sẽ không được tính vào giờ học của môn.
4. Giờ Giảo Lao
 - a. Học viên có 4 tiếng giờ học một ngày được phép có 2 lần giờ giải lao, mỗi lần 15 phút.
5. Vắng Mặt
 - a. Sự vắng mặt quá mức và / hoặc sự trễ nải sẽ bị kỷ luật (Xem chính sách tiến bộ về trình độ học vấn). Học viên nên thông báo cho văn phòng hành chính, giáo viên về việc vắng mặt dự kiến trước ba (3) ngày. Trong trường hợp có sự vắng mặt không mong muốn, ví dụ như bệnh, trường hợp khẩn cấp, học viên nên gọi báo cho Cơ quan.

Điểm danh thứ 6 là điều bắt buộc cho các học viên. Học viên chỉ được phép vắng mặt một buổi thứ 6 trong 1 tháng; nếu học viên vắng mặt hơn 1 lần trong ngày bắt buộc trong 1 tháng, học viên sẽ bị kỷ luật. Bất kỳ học viên nào vắng mặt 14 ngày liên tiếp không phép sẽ bị nhà trường rút đơn.

Hệ Thống Điểm Số

Học viên được đánh giá thường xuyên về các môn học. Các đánh giá được đo theo cơ sở phần trăm chuẩn và tỷ lệ phần trăm và chữ cái. Mẫu đánh giá phản ánh sự tham gia tổng thể và tiến bộ học tập của học viên. Học viên phải duy trì mức trung bình "C" (75%) để duy trì tình trạng học tập thỏa đáng. Hệ thống phân loại chi tiết dưới đây là hệ thống được sử dụng trong trường.

Điểm	Chữ cái	Miêu tả
100-90%	A	Xuất sắc
89%-80%	B	Khá
79%- 75%	C	Trung bình
74% trở xuống	F	Không đạt

Tiến Độ Học Tập Thỏa Đáng (SAP)

Chính sách Tiến bộ Học tập Đạt yêu cầu được áp dụng nhất quán cho tất cả học sinh ghi danh tại trường bất kể hình thức thanh toán. Tất cả các giai đoạn ghi danh được tính vào SAP, bao gồm cả các giai đoạn học sinh không nhận được hỗ trợ tài chính. Nó được in trong danh mục để đảm bảo rằng tất cả học sinh nhận được một bản sao trước ngày đầu tiên của lớp học. Chính sách này tuân thủ các nguyên tắc được thiết lập bởi Ủy ban Công nhận Quốc gia về Khoa học & Nghệ thuật Nghề nghiệp (NACCAS) và các quy định liên bang do Bộ Giáo dục Hoa Kỳ thiết lập. Bản sao của Báo cáo Tiến bộ của Học sinh được cấp cho học sinh vào thời điểm này.

GIAI ĐOẠN ĐÁNH GIÁ

Thẩm mỹ toàn khoa – 450, 900, 1000 giờ đồng hồ

Chăm sóc da – 300 và 600 giờ đồng hồ

Chăm sóc móng – 200 và 400 giờ đồng hồ

GIAI ĐOẠN ĐÁNH GIÁ:

Học viên nhận chương trình trợ cấp tài chính từ chương trường Title IV phải tuân thủ chính sách tiến độ học tập thỏa mãn vào mỗi cuối giai đoạn đánh giá. Thời gian thanh toán ít nhất nửa năm của năm học trong tuần học hoặc giờ đồng hồ. Các tuần giảng dạy phải trôi qua và giờ đồng hồ phải được hoàn thành để có thể hoàn thành thời gian thanh toán.

Bảng mẫu được dựa trên một năm học 900 giờ đồng hồ và 26 tuần lễ.

Môn học	Đợt thanh toán 1		Đợt thanh toán 2		Đợt thanh toán 3		Đợt thanh toán 4	
	Giờ	Tuần	Giờ	Tuần	Giờ	Weeks	Giờ	Tuần
Thẩm mỹ toàn khoá	1-450	1-13	451-900	14-26	901-1,000	27-36	N/A	N/A
Chăm sóc da	1-300	1-10	301-600	11-20	N/A	N/A	N/A	N/A
Chăm sóc móng	1-200	1-7	201-400	8-14	N/A	N/A	N/A	N/A

*Học viên chuyên tiếp - Điểm giữa của giờ ký hợp đồng hoặc thời gian đánh giá được xác lập, tùy điều kiện nào đến trước. Các giai đoạn đánh giá của SAP dựa trên thời gian thực hiện hợp đồng tại cơ sở giáo dục.

Các đánh giá sẽ xác định xem học sinh đã đạt được các yêu cầu tối thiểu để đạt được tiến bộ học tập thỏa đáng. Tần suất đánh giá đảm bảo rằng học sinh có cơ hội rộng rãi để đáp ứng yêu cầu về sự hiện diện và tiến bộ học tập của ít nhất một đánh giá bằng điểm giữa trong khóa học hoặc năm học, tùy trường hợp nào xảy ra sớm hơn.

ĐÁNH GIÁ TIẾN BỘ TRONG ĐIỂM DANH

Học sinh được yêu cầu ít nhất 70% số giờ có thể dựa trên lịch trình đi học có thể áp dụng để được coi là duy trì tiến bộ học tập đạt yêu cầu. Đánh giá được tiến hành vào cuối mỗi kỳ đánh giá để xác định xem học sinh đã đạt được các yêu cầu tối thiểu. Tỷ lệ tham gia được xác định bằng cách chia tổng số giờ phát sinh theo tổng số giờ đã lên lịch. Vào cuối mỗi kỳ đánh giá, nhà trường sẽ xác định xem học sinh có duy trì ít nhất 70% số điểm tích lũy kể từ khi bắt đầu khóa học cho biết, với cùng một tỷ lệ đi học, học sinh sẽ tốt nghiệp trong khoảng thời gian tối đa cho phép.

KHUNG GIỜ TỐI ĐA

Giờ tối đa (không quá 133% thời lượng của chương trình) cho phép học viên hoàn thành mỗi chương trình ở mức tiến độ học tập thỏa đáng được liệt kê bên dưới:

MÔN HỌC	THỜI GIAN TỐI ĐA
Thẩm mỹ toàn khoa – 1,000 giờ	1,330
Chăm sóc da – 600 giờ chăm sóc	798
móng – 400 giờ	532

Thời gian tối đa cho phép đối với sinh viên chuyển trường, những người cần ít hơn mức yêu cầu của khóa học sẽ được xác định dựa trên 70% số giờ đã lên lịch. Các sinh viên không hoàn thành khóa học trong khung thời gian tối đa có thể tiếp tục như một sinh viên tại cơ sở trên cơ sở trả tiền mặt.

ĐÁNH GIÁ TIẾN ĐỘ HỌC TẬP

Định tính - Duy trì mức trung bình học tập tích lũy của "C" (75%) hoặc tốt hơn vào cuối mỗi giai đoạn đánh giá. Việc phân loại phải tính đến các điểm đạt được trong các kỳ thi cho các lớp lý thuyết và điểm thực tế thu được từ các bài thi thực hành. Học sinh phải làm bài kiểm tra thất bại hoặc bỏ lỡ và bài tập không đầy đủ. Công việc trang điểm được dự kiến cho sinh viên hoàn thành yêu cầu học tập. Các bài thi được chấm điểm dựa trên điểm phần trăm (0% -100%).

THANG ĐIỂM

100-90%	A - XUẤT SẮC	
89-80%	B - KHÁ	Học sinh nhận được Báo cáo Tiến bộ của Học sinh và một bản sao
79-75%	C - TRUNG BÌNH	được đặt trong hồ sơ của họ cùng với SAP của họ.
74 Trở xuống	F - KHÔNG ĐẠT	

XÁC ĐỊNH TÌNH TRẠNG TIẾN ĐỘ

Học sinh đạt yêu cầu tối thiểu 75% cho học viên và 75% học sinh ở điểm đánh giá được coi là đạt được tiến bộ học tập cho đến khi đánh giá kế tiếp. Học sinh sẽ nhận được một bản sao của Sự Xác Định Tiến Triển Học Vấn Đạt Yêu Cầu của họ vào thời điểm của mỗi cuộc đánh giá. Học sinh được cho là không duy trì Tiến bộ Học vấn Đạt yêu cầu có thể bị Tiêu đề IV, Quỹ HEA bị gián đoạn, nếu có, trừ khi học sinh đó đang cảnh báo.

CẢNH BÁO

Học sinh nào không đáp ứng các yêu cầu tối thiểu cho việc đi học hoặc tiến bộ học tập thì sẽ được cảnh báo và được coi là đạt được tiến bộ học tập tốt trong khi trong thời gian cảnh báo. Học sinh sẽ được thông báo bằng văn bản về các hành động cần thiết để đạt được tiến bộ học tập thỏa đáng bằng cuộc đánh giá tiếp theo. Nếu kết thúc thời gian cảnh báo, học sinh vẫn không đáp ứng cả yêu cầu về trình độ và yêu cầu học tập, anh / chị ấy sẽ được xác định là không đạt được tiến bộ học tập thỏa đáng, sẽ bị coi là không đủ điều kiện để nhận Title IV, HEA Funds, Và sẽ bị chấm dứt từ chương trình trừ phi tổ chức thu xếp tài chính với nhà trường.

TẬP HUẤN LỰC THỰC HIỆN ĐÁNH GIÁ ĐÁNH GIÁ

Học sinh có thể thiết lập lại tiến bộ học vấn và Tiêu đề IV, HEA Funds, nếu có thể, bằng cách đáp ứng các yêu cầu tối thiểu 75% dành cho các học giả và 70% tham gia vào đợt đánh giá kế tiếp. Học sinh có thể ghi lại giờ học trong suốt thời gian học mà học sinh không phải là người dự kiến.

PHẠT VI PHẠM, KHÔNG HOÀN THÀNH, HẠN KHIẾU NẠI

Nếu ghi danh tạm thời bị gián đoạn vì nghỉ phép nghỉ học, học sinh sẽ trở lại trường với tình trạng tiến bộ như trước khi nghỉ phép. Thời gian trôi qua trong thời gian nghỉ phép sẽ kéo dài thời gian hợp đồng của sinh viên và khung thời gian tối đa bằng số ngày thực hiện trong thời gian nghỉ phép và sẽ không được tính vào tỷ lệ phần trăm số lần đi học của học sinh. Học sinh rút trước khi hoàn thành khóa học và muốn đăng ký lại sẽ trở lại với cùng một tiến bộ học vấn đạt yêu cầu như tại thời điểm thu hồi. Nếu u một học sinh đang xem xét theo đuổi một chương trình thứ hai, họ phải tốt nghiệp hoặc rút khỏi chương trình hiện tại. Nếu một sinh viên quyết định chuyển một chương trình, SAP hiện tại sẽ bắt đầu lại với chương trình mới. Chương trình cũ SAP sẽ không còn áp dụng.

NHỮNG KHOÁ HỌC KHÔNG TÍNH TÍN CHỈ VÀ BIỆN PHÁP KHẮC PHỤC

Các khóa học không có tín dụng và sửa chữa không áp dụng cho tổ chức này. Do đó, các mục này không có hiệu lực theo các tiêu chuẩn tiên bộ của học đường đạt yêu cầu.

GIỜ CHUYỂN TIẾP

Đối với tiên bộ học vẫn đạt yêu cầu, giờ chuyển tiếp của học sinh từ các cơ sở khác sẽ được tính là cả hai giờ cố gắng và kiểm được để xác định khi khung thời gian tối đa cho phép đã hết. Các giai đoạn đánh giá của SAP dựa trên thời gian thực hiện hợp đồng tại cơ sở giáo dục.

-KẾT THÚC CHÍNH SÁCH TIỀN ĐỘ HỌC TẬP THỎA ĐÁNG-

Đơn Xin Phép Tạm Nghỉ - Leave of Absence (LOA)

Thỉnh thoảng, học viên có thể trải nghiệm các vấn đề cá nhân, y tế hoặc các vấn đề khác, làm cho việc tham dự các lớp học trở nên khó khăn hơn. Cơ sở giáo dục cho phép học viên trong những trường hợp như vậy có thể nộp đơn xin phép tạm nghỉ - Leave of Absence (LOA) từ chương trình.

1. LOA phải được yêu cầu bằng văn bản của học sinh và phải được sự chấp thuận của chính quyền nhà trường. Yêu cầu bằng văn bản phải bao gồm ngày bắt đầu và ngày kết thúc phép nghỉ.
2. Một LOA có thể được cấp cho một sinh viên không cung cấp đầy đủ yêu cầu ở các tình huống bất thường, nếu cơ sở giáo dục ghi lại lý do cho quyết định của mình và thu thập yêu cầu từ học sinh vào một ngày sau đó. Trong ví dụ này, ngày bắt đầu của LOA được chấp thuận sẽ được xác định bởi tổ chức đó là ngày đầu tiên mà học sinh không thể tham dự tổ chức vì tình huống không lường trước được.
3. Đơn có thể được cấp cho đến 180 ngày. 4. Không nên yêu cầu đơn xin phép tạm nghỉ nếu không chắc chắn thời gian nghỉ phép hơn 14 ngày nhưng ít hơn 30 ngày. (Đối với người nhận trợ cấp tài chính, đơn được giới hạn trong tổng số 180 ngày nghỉ phép trong vòng 12 tháng, những người này bắt đầu từ ngày đầu tiên học sinh nghỉ phép).
5. Học sinh sẽ không được tính thêm học phí khi đang nghỉ phép.
6. Trước khi nghỉ phép, học viên phải biết rằng khi trở lại từ một Hợp đồng sẽ có hiệu lực, học viên sẽ giữ lại tất cả các khoản tín dụng cho giờ đồng hồ và các bài cũng như điểm số đã hoàn thành, khi quay lại học viên sẽ tiếp tục với tiến độ học tập trước đó.
7. Học viên không quay trở lại vào đúng ngày như trên đơn sẽ bị đuổi học và các khoảng vay sẽ bắt đầu được tính kể từ ngày cuối cùng có mặt tại trường.
8. Nếu học viên không trở lại như kế hoạch, khoảng thời gian ân hạn cho bất kỳ khoảng vay nào cũng sẽ được bắt đầu từ ngày nghỉ đầu tiên. Trong trường hợp này, việc thanh toán khoản vay sẽ đến hạn như đã ghi trên hồ sơ.
9. Học viên có thể yêu cầu một đơn xin phép tạm nghỉ - LOA tại Văn phòng Hỗ trợ Tài chính hay văn phòng tuyển sinh.
10. Nếu học viên cần kéo dài đơn xin phép tạm nghỉ - LOA, học sinh cần phải thông báo cho trường biết được gia hạn hợp đồng.

Thủ Tục Kỷ Luật và Sa Thải

Tất cả các vấn đề kỷ luật sẽ được Cơ Quan Hành Chính xem xét, phỏng vấn các bên có liên quan và xác định hành động cần thực hiện. Điều này có thể dẫn đến việc miễn nhiệm, quản chế, đình chỉ học một thời gian nhất định, sa thải học sinh hoặc các hành động thích hợp khác. Việc chấm dứt cũng có thể là kết quả của một học sinh vi phạm các chính sách sau đây: a) tiên bộ học tập không thỏa đáng, b) Điểm danh bị thiếu hụt c) chính sách về hành vi của học viên.

Khả Năng Chuyển Giao Các Khoản Tín Dụng Và Chứng Chỉ Kiểm Được Tại Trường Thẩm Mỹ Quốc Tế

Khả năng chuyển đổi các khoản tín dụng mà bạn kiểm được tại International College of Cosmetology là hoàn toàn tùy thuộc vào cơ sở giáo dục mà bạn có thể tìm cách chuyển tiếp. Việc chấp nhận giấy chứng nhận bạn kiểm được trong các môn học cũng hoàn toàn tùy thuộc vào cơ quan mà bạn muốn chuyển. Nếu giấy chứng nhận mà bạn kiểm được tại cơ sở này không được chấp nhận tại trường mà bạn muốn chuyển, bạn có thể được yêu cầu lặp lại một số hoặc tất cả các môn học tại cơ sở đó. Vì lý do này, bạn nên chắc chắn rằng việc bạn tham gia vào tổ chức này sẽ đáp ứng các mục tiêu giáo dục của bạn. Điều này có thể bao gồm liên hệ với một cơ sở giáo dục mà bạn có thể tìm cách chuyển tiếp sau khi học tại International College of Cosmetology để xác định xem chứng chỉ của bạn sẽ chuyển tiếp hay không.

Trường không tham gia vào một thỏa thuận chuyển nhượng với bất kỳ trường cao đẳng hoặc đại học nào khác.

Tiếng Anh Là Ngôn Ngữ Thứ 2

Trường không cung cấp giảng dạy chương trình tiếng anh cũng như dịch vụ để có được thi thực.

Các hướng dẫn về thẩm mỹ được cung cấp bằng tiếng Anh, tiếng Tây Ban Nha và tiếng Việt. Hướng dẫn làm móng được cung cấp bằng tiếng Anh và tiếng Việt của những người hướng dẫn hai ngôn ngữ bằng tiếng Anh và tiếng Việt. Người thẩm mỹ chỉ được cung cấp bằng tiếng Anh.

Học sinh phải chứng minh trình độ học vấn và mức độ thông thạo ngoại ngữ của mình bằng cách cung cấp bằng tốt nghiệp cấp 3 hoặc chứng chỉ tương đương (như GED, ATB) từ quốc gia mà học sinh sử dụng ngôn ngữ chính.

Học Viên Được Nhận Vào Trường Khác

International College of Cosmetology không nhận học viên hiện và đang theo học môn học tương tự tại một trường thẩm mỹ hay trường cao đẳng khác.

Đăng Ký vào International College of Cosmetology

Lớp Định Hướng

Lớp định hướng cho học viên được tổ chức vào mỗi thứ 2 và thứ 3 hàng tuần, bắt đầu từ 9 giờ sáng đến 10 giờ sáng. Tất cả các học viên mới, học viên chuyển tiếp, học viên tái nhập học đều được yêu cầu tham gia lớp định hướng trước khi tham gia vào lớp học chính thức.

Các Học Viên Đăng Ký Lớp Học Lần Đầu

Chương trình đào tạo học viên năm nhất cho mỗi lớp học đòi hỏi một số giờ giảng dạy, trình diễn và thực hành của học viên cụ thể. Lớp học viên mới giới thiệu những điều cơ bản trong lĩnh vực mà bạn sẽ tiếp cận. Từ lần giới thiệu đầu tiên này, bạn sẽ học được tất cả các nguyên tắc cơ bản là những điều cơ bản cho tương lai và sự nghiệp của bạn. Số giờ dành cho lớp học viên mới như sau: Thẩm mỹ toàn khoa học 450 giờ. Chăm sóc da: 80 giờ. Chăm sóc móng: 50 giờ. International College of Cosmetology coi những lớp dành học sinh mới là nền tảng cho tương lai của bạn.

Sách và Dụng cụ

Sách giáo khoa sẽ được giao cho học viên khi bắt đầu lớp học cho các học viên mới. Tất cả các dụng cụ và thiết bị sẽ được lưu trữ tại phòng học của các học viên mới. Học viên sẽ được cấp cho bộ dụng cụ đồ nghề đầy đủ trước buổi học thực hành. Bộ dụng cụ đồ nghề gồm có đầy đủ những thứ cần thiết cho quá trình thực hành của học viên. Nhiệm vụ của học viên là giữ và bảo vệ đồ dùng của mình khỏi bị mất hay hư hỏng. Trường không chịu bất cứ trách nhiệm nào cho đồ dùng cũng như sách vở của học viên.

Chính Sách Rút Đơn Đăng ký và Hoàn Tiền

Chính sách rút hồ sơ và hoàn tiền của International College of Cosmetology được áp dụng cho tất cả các học viên với bất kỳ lý do nào, dựa vào hội đồng, ý kiến và quyết định của học viên, sự huỷ bỏ chương trình học tập. Chính sách rút hồ sơ và hoàn trả của trường đều tuân thủ theo các cơ quan quản lý liên bang và tiểu bang như Bộ Giáo dục Hoa Kỳ, BPPE v.v...

Quyền Hạn Của Học Viên Khi Huỷ Hợp Đồng Ghi Danh

Học viên hoặc người giám hộ hợp pháp có quyền huỷ bỏ hợp đồng ghi danh và được hoàn trả các khoản phí đã trả ngoại trừ lệ phí đăng ký không hoàn lại 100 đô la thông qua việc tham gia lớp học đầu tiên (ngày đầu tiên của lớp học) hoặc ngày thứ bảy sau khi ghi danh (bảy ngày kể từ ngày ký thỏa thuận đăng ký), tùy trường hợp nào sau đó.

Thông báo huỷ bỏ phải bằng văn bản và nộp trực tiếp cho văn phòng đăng ký. Việc thu hồi có thể được bắt đầu bằng văn bản thông báo của học viên hoặc của tổ chức do các học giả hoặc hành vi của học sinh, bao gồm, nhưng không nhất thiết giới hạn. Ngày huỷ bỏ sẽ được xác định bởi dấu bưu điện về thông báo bằng văn bản, hoặc ngày cho biết thông tin được gửi đến tận nơi.

Chính Sách Hoàn Trả:

Sau thời gian hủy bỏ, cơ sở cung cấp hoàn trả lại tất cả các khoản tiền đã trả cho học phí cho học sinh đã hoàn thành 60 phần trăm hoặc ít hơn thời gian tham dự. Khi hơn 60 phần trăm thời gian ghi danh trong toàn bộ khóa học đã trôi qua (kể cả vắng mặt), sẽ không được hoàn trả cho học sinh. Nếu học sinh đã nhận được quỹ hỗ trợ tài chính của sinh viên liên bang, học sinh được hoàn lại tiền không được thanh toán từ quỹ chương trình tài trợ của sinh viên liên bang.

Phí đăng ký là 200 đô la Mỹ là một mặt hàng không hoàn lại. Các thiết bị, sách, đồ tiếp liệu, dụng cụ, đồng phục, bộ dụng cụ và bất kỳ vật dụng nào khác được sinh viên nhận và sinh viên sẽ không được trả lại. Sau khi nhận được học sinh, nó sẽ thuộc về sinh viên và sẽ đại diện cho một trách nhiệm đối với học sinh

Nếu bạn hủy hợp đồng, nhà trường sẽ hoàn trả bất kỳ khoản tiền nào bạn đã thanh toán, trừ bất kỳ khấu trừ phí đăng ký và thiết bị nào nhận được. Nếu bạn rút khỏi trường sau thời gian hủy bỏ, chính sách hoàn lại tiền được mô tả ở trên sẽ được áp dụng. Nếu số tiền bạn đã trả nhiều hơn số tiền bạn nợ trong thời gian bạn tham dự, thì khoản hoàn trả sẽ được thực hiện trong vòng 45 ngày kể từ ngày chính thức rút tiền. Xem Phần hoàn lại bên dưới. Nếu số tiền bạn nợ nhiều hơn số tiền bạn đã trả, thì bạn sẽ phải sắp xếp với cơ quan để thanh toán số dư đó. Ngày rút chính thức là vào thông báo của học sinh hoặc quyết định của trường.

Xác Định Việc Rút Hồ Sơ

Ngày rút tiền là ngày cuối cùng ghi danh. Học viên sẽ được quyết định rút khỏi trường sớm nhất có thể:

Ngày bạn thông báo cho Văn phòng đăng ký về ý định thu hồi. Chỉ có Văn phòng đăng ký mới được ủy quyền để chấp nhận thông báo về ý định thu hồi của bạn.
Ngày trường chấm dứt việc ghi danh của bạn do sự thất bại trong học tập hoặc vì vi phạm các quy tắc và chính sách của nó được nêu trong danh mục.
Ngày bạn không tham dự các lớp học trong thời gian hai tuần (14 ngày) và không thông báo cho trường biết bạn không rút đơn. (Không chính thức thu hồi) Trường sẽ kiểm tra bạn ít nhất hai tuần một lần.
Ngày bạn không thể trở lại theo lịch trình như đơn xin phép tạm nghỉ được chấp thuận. Ngày rút tiền sẽ là ngày cuối cùng ghi danh. Ngày quyết định thu hồi sẽ là ngày quay lại của đơn. Nếu học viên thông báo cho trường rằng họ sẽ không trở lại, thì ngày quyết định rút sẽ là ngày sớm hơn của ngày dự kiến trở lại từ đơn xin hoặc ngày sinh viên thông báo cho trường học rằng sinh viên sẽ không trở lại.

Từ Chối Nhập Học

Tất cả các chi phí đã trả nhưng trừ chi phí mở hồ sơ là \$150 và phí nhập học là \$50 sẽ được trường hoàn trả nếu học viên bị từ chối nhập học.

Hủy Bỏ Môn Học

Nếu một môn học bị hủy bỏ sau khi ghi danh và trước khi khóa học bắt đầu, nhà trường sẽ tùy chọn:

1. Hoàn lại toàn bộ số tiền đã trả
2. Cung cấp cho các khóa học tại các trường học khác.

Tính Toán Các Khoản Khi Rút Hồ Sơ

Một khi học viên đã được trường quyết định để rút khỏi khóa học, trường sẽ xác định xem học viên có nhận được hoặc có quyền nhận các quỹ liên bang từ các chương trình trợ giúp tài chính Title IV sẵn có tại trường trong thời gian thanh toán hay không (thời gian nhập học). Nếu câu trả lời là CÓ, trường sẽ tiến hành hai phép tính khác biệt. Những tính toán được mô tả như sau.

Chính Sách Hoàn Trả của Quỹ Tài Trợ Title IV

Công thức này xác định tỷ lệ phần trăm thời gian mà học viên hoàn thành trong kỳ thanh toán hoặc thời gian ghi danh vào một khóa học vào thời điểm rút đơn của học viên. Tỷ lệ này sau đó sẽ được áp dụng cho số tiền của Quỹ liên bang từ các chương trình Title IV mà học viên nhận được hoặc có thể nhận được trong cùng một khoảng thời gian thanh toán hoặc thời gian ghi danh. Kết quả tính toán này được định nghĩa là các khoản thu được. Nếu học viên nhận được nhiều hơn số tiền kiếm được, khoản tiền trả thừa này được gọi là các quỹ không hoàn trả và phải được hoàn trả lại cho chương trình theo thứ tự sau:

1. Pell Grant
2. Federal SEOG
3. Nguồn khác

Nếu tính toán cho thấy học viên nợ tiền cho các chương trình tài trợ, trách nhiệm của học viên bị giới hạn trong số tiền mà khoản tiền trả vượt quá một nửa tổng số tiền trợ cấp của Title IV mà học viên nhận được. Học viên không phải hoàn trả khoản trợ cấp quá mức là \$50 hoặc thấp hơn cho mỗi chương trình. Các khoản tiền này là của học viên trong vòng 45 ngày. Nếu không được trả vào thời điểm đó và nếu học viên đó không thỏa thuận với Bộ để trả số tiền đó thì học viên sẽ được chuyển đến NSLDS, một hệ thống trung ương cho thấy học sinh đó không hội đủ điều kiện nhận trợ cấp cho đến khi vấn đề được giải quyết bởi sinh viên.

LƯU Ý: Nếu cơ quan này được yêu cầu bằng cách tính toán này để trả lại cho chương trình một số khoản tiền mà nó đã thu được như học phí, thì tài khoản học phí của học viên sẽ được điều chỉnh cho phù hợp. Do đó, nếu học phí đã được thanh toán đầy đủ, nhưng nếu trường trả lại tiền cho các chương trình, tài khoản học phí sẽ cho thấy rằng học viên nợ số tiền mà nhà trường trả lại cho chương trình.

Khoản hoàn trả sẽ được thanh toán cho các khoản tiền của chương trình theo thứ tự liệt kê ở trên, giới hạn số tiền tài trợ đến từ mỗi chương trình viện trợ trong vòng 45 ngày kể từ ngày quyết định rút khỏi ngày học.

Giải Ngân Rút Hồ Sơ

Nếu tính toán cho thấy rằng học viên nhận được ít trợ giúp hơn so với học viên kiếm được trong thời gian thanh toán hoặc thời gian ghi danh, thì học viên sẽ được thông báo bởi tổ chức về số tiền tài trợ được sử dụng để trang trải các chi phí tổ chức học viên phát sinh, hoặc số tiền hiện có từ các khoản trợ cấp để giải ngân trực tiếp cho học viên với các chi phí liên quan đến giáo dục khác. Nếu các khoản vay này có liên quan đến tính toán này, tổ chức sẽ thông báo cho học viên hoặc phụ huynh về khoản tiền vay mà họ muốn sử dụng để trang trải các chi phí giáo dục, chương trình trợ giúp tài chính khi ngân quỹ đến và học viên sẽ được nhắc nhở về các trách nhiệm liên quan nhận vốn vay. Học viên hoặc phụ huynh trong trường hợp PLUS sẽ được trả lời 14 ngày để trả lời và chấp nhận hoặc từ chối một phần hoặc toàn bộ số tiền vay. Cơ sở giáo dục sẽ chỉ chấp theo quyết định cuối cùng của cơ quan.

Sau khi tính toán này được hoàn tất, tổ chức đó sẽ thực hiện tính toán thứ hai bằng cách sử dụng các quỹ rỗng được giữ lại (thanh toán học phí ban đầu trừ đi số tiền hoàn lại) để xác định số tiền phí cơ chế thu được của tổ chức trong thời gian thanh toán hoặc ghi danh. Tính toán này được gọi là tính toán chính sách hoàn trả của tổ chức.

Chính Sách Hoàn Trả Chi Phí Của Tổ Chức

Đây là tính toán được cơ quan nhà nước, cơ quan kiểm định hoặc tổ chức đó ủy quyền. Công thức tính đến tỷ lệ phần trăm của khóa học đã hoàn thành và nó áp dụng tỷ lệ phần trăm hoặc khung tương ứng với phí của tổ chức để xác định số tiền thu được từ các khoản phí đó, bao nhiêu đã được thanh toán cho các chi phí đó và cuối cùng là số tiền nợ, nếu có, bởi học sinh đến trường hoặc nếu có một khoản tiền đến hạn từ cơ sở giáo dục để hoàn trả cho chương trình viện trợ Title IV. Khoản hoàn trả sẽ được thanh toán cho các khoản tiền của chương trình theo thứ tự liệt kê ở trên, giới hạn số tiền tài trợ đến từ mỗi chương trình viện trợ **trong vòng 45 ngày theo lịch kể từ ngày quyết định rút khỏi ngày học.**

Mẫu Báo Cáo Chính Sách Hoàn Trả

Bảng dưới đây trình bày hoàn phí cho khoản hoàn trả dựa trên tỷ lệ đào tạo đã hoàn thành, sử dụng giờ đã lên lịch (bao gồm cả vắng mặt), giả sử học viên đã thanh toán sau:

Học phí	Phí mở hồ sơ và Phí nhập học	Trừ phí sách và đồ dung	Tổng học phí
\$14,743.75	\$150 \$50	\$1,893.75	\$12,650.00

Học phí	Giờ học	Phí giờ học	Học Phí đã chi	Giờ đã học	Học phí còn lại	Số tiền hoàn trả
\$12,650.00	1,000 Hours	\$12.65	\$11,000.00	600 Hours	\$7,590.00	\$3,410.00

Hồ Sơ Học Viên

Nhà trường duy trì hồ sơ cho mỗi học viên ghi danh vào trường trong thời gian 5 năm kể từ ngày hoàn thành hoặc rút hồ sơ. Những hồ sơ học viên này được giữ trong tủ có khóa trong phòng tập tin bên trong văn phòng hành chính của trường. Chỉ những nhân viên có thẩm quyền mới được vào phòng tập tin. Dữ liệu của học sinh cũng được nhập vào hệ thống quản lý trường RGM hàng ngày để lưu thông tin của học viên dưới dạng điện tử. Hồ sơ của học viên bao gồm hồ sơ nhập học, hồ sơ học tập, và hồ sơ tài chính. Hồ sơ của mỗi học viên sẽ bao gồm tất cả sau đây:

1. Biên bản và bảng điểm của bất kỳ chương trình giáo dục hoặc đào tạo chính thức nào, các bài kiểm tra có liên quan đến trình độ của sinh viên để vào học tại trường đại học hay của trường cao đẳng về tin dụng hoặc chấp nhận các khoản tín dụng chuyển tiếp chẳng hạn như:
 - a. Thẩm định hoàn thành trung học hoặc tương đương (GED, Home School) hoặc hoàn thành thành công bài kiểm tra khả năng để hưởng lợi;
 - b. Lập hồ sơ các đơn vị tín chỉ thu được tại các cơ sở khác đã được trường chấp nhận và áp dụng như tín chỉ chuyển tiếp
2. Thông tin cá nhân liên quan đến tuổi, giới tính và dân tộc của học viên nếu thông tin được học viên tự nguyện cung cấp
3. Bảng copy của tất cả các giấy tờ hồ sơ được ký bởi học viên, bao gồm hợp đồng ghicác khoảng vay.
4. Hồ sơ về ngày ghi danh và, nếu có, rút đơn, nghỉ học và tótngiệp;
5. 5. Bảng điểm gồm có:
 - a. Các khóa học đã được hoàn thành, hoặc đã được cố gắng nhưng không hoàn thành và ngày hoàn thành hoặc rút đơn
 - b. Tín dụng cho các khóa học thu được tại các tổ chức khác
 - c. Tên, địa chỉ, địa chỉ trang web và số điện thoại của cơ quan
6. Tài liệu cho thấy tổng số tiền nhận được từ hay thay mặt cho học viên và ngày hoặc ngày nhận tiền
7. Một bản sao các tài liệu liên quan đến trợ giúp tài chính của học viên mà luật pháp hoặc cơ quan bảo lãnh phải duy trì;
8. Một tài liệu xác định số tiền hoàn lại, bao gồm số tiền được hoàn trả cho học phí và số tiền cho các chi phí phân loại khác, phương pháp tính toán tiền hoàn lại, ngày hoàn tiền, tên và địa chỉ của người hoặc hoàn trả đã được gửi; bản sao của bất kỳ thông báo tư vấn chính thức hoặc cảnh báo về sự tiến bộ của học viên
9. Bản sao của bất kỳ thông báo tư vấn chính thức hoặc cảnh báo nào liên quan đến sự tiến bộ của học sinh
10. Khiếu nại nhận được từ học viên. Tất cả học viên và phụ huynh hoặc người giám hộ của trẻ vị thành niên có quyền kiểm tra thông tin có trong hồ sơ của họ. Trường chấp nhận "Đạo luật Quyền Riêng tư" và sẽ không tiết lộ bất cứ thông tin nào của học viên nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của học viên. Các cơ quan chính phủ và cơ quan công nhận, bao gồm BPPE, BBC và NACCAS có thể kiểm tra, xem xét và sao chép hồ sơ của học viên mà không có sự chấp thuận của học viên. Nhà trường duy trì, cho mỗi học viên giấy chứng nhận của trường, hồ sơ thường trú của tất cả những điều sau đây:
 - a. Giấy chứng nhận được cấp và ngày cấp chứng chỉ đó.
 - b. Các khóa học và đơn vị mà chứng chỉ đã được dựa.
 - c. Các điểm học viên thu được trong mỗi khóa học đó.



3701 International Blvd., Oakland, CA 94601

Khuôn Viên Trường

Trường không có cơ sở ký túc xá và không có chương trình giúp học viên tìm nhà ở. Nếu sinh viên có nhu cầu thuê nhà, vẫn có một số căn hộ cho thuê gần trường ở giữa đường E12 và E14, Oakland, CA. Nhà cho thuê ở khu vực này sẽ có 1-2 phòng ngủ, giá dao động từ \$1,900-\$3,000. Để biết thêm thông tin, bạn có thể tra cứu tại www.apartments.com.

Tư Vấn Nghề Nghiệp và Chú Ý Cá Nhân

Học viên được tư vấn cá nhân, thường xuyên ít nhất sáu tuần một lần để xem xét lại sự tiến bộ và sự điều chỉnh của học viên. Những chuyên gia thẩm mỹ thành công trong nhiều lĩnh vực được mời vào trường thường xuyên để trình diễn và thảo luận các mục tiêu nghề nghiệp, v.v ... với các học viên. Hoạt động này bổ sung các dịch vụ tư vấn hàng ngày do giáo viên và người giám sát thực hiện. Học viên có thể yêu cầu thêm các buổi tư vấn bất cứ lúc nào. Học viên được hỗ trợ sự chú ý cá nhân ở mọi giai đoạn tập luyện kể từ ngày đầu tiên ghi danh vào ngày tốt nghiệp. Trong khoảng thời gian định trước, dụng cụ đo được sử dụng để đánh giá tỷ lệ và chất lượng của học sinh và các bài tập khắc phục được thực hiện khi có yêu cầu. Đặc biệt chú ý đến việc chuẩn bị cho kỳ thi của Hội đồng Thẩm mỹ viện và Thẩm mỹ học.

Đăng Ký Cử Tri

Bạn có thể đăng ký bầu cử bằng cách hoàn thành mẫu đăng ký cử tri trực tuyến tại www.sos.ca.gov/nvrc/fedform/ Và sau đó gửi nó tới địa chỉ đã in sẵn trên mẫu. Bạn cũng có thể đăng ký bỏ phiếu bất cứ khi nào bạn xin hoặc gia hạn bằng lái xe hoặc thẻ căn cước do tiểu bang cấp. Để biết thêm thông tin, vui lòng truy cập trang web của Bộ Ngoại giao Hoa Kỳ tại: www.sos.ca.gov/elections/elections_vr.htm.

Chính Sách Khiếu Nại/ Thủ Tục Khiếu Nại Của Học Viên

International College of Cosmetology cung cấp chất lượng giáo dục cho tất cả học viên của mình. Nếu xung đột phát sinh vì bất cứ lý do nào, chính sách khiếu nại của trường đại học như sau:

1. Điền vào mẫu đơn khiếu nại và liệt kê tất cả các khiếu nại.
2. Gửi tất cả các mẫu cho Người hướng dẫn phụ trách.
3. Nếu bạn không thể gửi mẫu cho Instructor, bạn có thể gửi nó cho:
Tommy Luong, 3701 International Blvd., Oakland, CA 94601.
Tất cả những bất bình bất kể bản chất sẽ được chuyển cho chủ sở hữu và được xem xét.
4. Hiệu trưởng/giám đốc sẽ đánh giá khiếu nại và hẹn gặp người đó trong vòng 5 ngày kể từ ngày nhận được mẫu đơn khiếu nại. Nếu khiếu nại là một trường hợp khẩn cấp, nó sẽ được giải quyết trong vòng 24 giờ.
5. Bất kỳ học sinh nào, sau khi đã thực hiện các thủ tục khiếu nại của sinh viên và đã cố gắng hết sức để tìm ra giải pháp cho vấn đề nhưng vẫn không hài lòng, có quyền chuyển khiếu nại cho một trong những cơ quan sau:

BUREAU FOR PRIVATE POSTSECONDARY EDUCATION (BPPE)

1747 North Market Blvd., Suite 225 Sacramento, CA 95834
Mailing Address:
P.O. Box 980818 West Sacramento, CA 95798-0818
Tel (916)574-8900 Toll Free (888)370-7589, Fax (916)263-1897
Web site: www.bppv.ca.gov
E-mail: bppe@ca.gov

Barbering and Cosmetology Bureau

2420 Del Paso Road Suite 100, Sacramento, CA 95834
Tel: 1-800-952-5210
Website www.barbercosmo.ca.gov

NATIONAL ACCREDITING COMMISSION OF CAREER ARTS & SCIENCES

3015 Colvin Street, Alexandria VA 22314
Tel: (703) 600-7600
Website: www.naccas.org

YÊU CẦU NHẬP HỌC DÀNH CHO SINH VIÊN QUỐC TẾ (INTERNATIONAL STUDENT)

Trường Cao Đẳng Thẩm mỹ Quốc Tế (International College of Cosmetology) được Cơ quan Thực thi Hải quan và Nhập cư Hoa Kỳ cho phép sinh viên nước ngoài theo học ngành: Chăm sóc móng (Manicure); Chăm sóc da (Esthetician) và Thẩm mỹ Toàn khoa (Cosmetology).

Để đủ điều kiện học tại Trường Cao Đẳng Thẩm mỹ Quốc tế (International College of Cosmetology), học viên cần phải đáp ứng những yêu cầu sau:

- Có bằng tốt nghiệp trung học phổ thông hoặc những văn bằng tương đương
- Giấy tờ hợp lệ chứng minh khả năng chi trả tiền học phí và chỗ ở cho học viên trong suốt thời gian ở Mỹ
- Giấy tờ hợp lệ về bảo hiểm sức khỏe cá nhân
- Bài luận văn cá nhân khẳng định lý do tại sao học viên muốn tham gia và đăng ký theo học tại Trường Cao Đẳng Thẩm mỹ Quốc tế (International College Of Cosmetology)

Sinh viên quốc tế sẽ phải trả học phí tương đương với sinh viên trong nước. Ngoài ra, Trường Cao Đẳng Thẩm mỹ Quốc tế sẽ cung cấp thêm một lớp tiếng Anh như ngôn ngữ thứ hai (ESL) dài ba tiếng cho một tuần.

Ghi chú:

Nếu học viên đáp ứng được những yêu cầu trên, trường chúng tôi sẽ gửi bản mẫu I-20 chấp nhận cho học viên tham gia khóa học tại Trường Cao Đẳng Thẩm mỹ Quốc tế tại Mỹ và đồng thời ghi rõ thời gian kết thúc khóa học cho từng học viên. Học viên phải đưa trình tờ khai I -20 này cho Lãnh Sự Quán tại quốc gia nơi sinh viên cư trú, kèm theo một tờ đơn đăng ký M-1 (sinh viên hướng nghiệp) thị thực nhập cảnh.

Để biết thêm thông tin về SEVIS (Student Exchange and Visitor Program), vui lòng truy cập: www.ice.gov/sevis

Truy cập website của Trường Cao Đẳng Thẩm mỹ Quốc tế tại : www.icoc.edu

Email sevis@icoc.edu để biết thêm thông tin về khóa học và học phí.

Các Môn Học

Tất cả các khóa học do Trường Cao đẳng Mỹ thuật Quốc tế cung cấp đều dạy bằng tiếng Anh, tiếng Tây Ban Nha và tiếng Việt như sau: Các lớp học lý thuyết được tổ chức riêng biệt trong từng ngôn ngữ. Các lớp học lần đầu tiên được tổ chức trong một lớp học kết hợp. Các cuộc biểu tình từ các đại diện sắc đẹp hầu hết được cung cấp bằng tiếng Anh với bản dịch hạn chế sang tiếng Tây Ban Nha và tiếng Việt. Các lớp học tại phòng khám được thực hiện kết hợp ba ngôn ngữ. Cơ sở giáo dục không cung cấp tiếng Anh như một khóa học ngôn ngữ thứ hai. ICOC sử dụng sách giáo khoa chuẩn của Milady về Thẩm mỹ như là tài liệu tham khảo chính và hướng dẫn giảng dạy.

Chương trình cho môn học thẩm mỹ toàn khoa – 1,000 giờ đồng hồ

Chương trình giảng dạy dành cho sinh viên theo học chuyên ngành thẩm mỹ bao gồm 1000 giờ giảng dạy kỹ thuật và các hoạt động thực hành bao gồm tất cả các hoạt động tạo thành nghệ thuật thẩm mỹ theo Mục 7316 của Đạo luật Barbering and Cosmetology Act. Hướng dẫn kỹ thuật có nghĩa là hướng dẫn được trình bày bằng trình diễn, bài giảng, tham gia lớp học, hoặc kiểm tra. Hoạt động thực tế có nghĩa là hoạt động thực tế của học sinh về một dịch vụ hoàn chỉnh trên người khác hoặc người giả. Những hướng dẫn về kỹ thuật và các hoạt động thực tế bao gồm:

Tổng cộng giờ lý thuyết: 365

Tổng cộng giờ thực hành: 585

Tổng số giờ: 1,000

Phân tích môn học thẩm mỹ toàn khoa

- (A) Chương trình giảng dạy cho sinh viên theo học khóa học về thẩm mỹ bao gồm một ngàn (1000) giờ giảng dạy kỹ thuật và đào tạo thực hành bao gồm tất cả các hoạt động tạo thành nghệ thuật thẩm mỹ theo Mục 7316 của Đạo luật Barbering and Cosmetology Act.
- (B) Trong mục này, hướng dẫn kỹ thuật có nghĩa là chỉ dẫn bằng cách trình diễn, bài giảng, tham gia lớp học, hoặc kiểm tra; Hoạt động thực tế có nghĩa là sự thực hiện thực tế của học sinh về một dịch vụ hoàn chỉnh trên người khác hoặc trên một con búp bê. Thực hành đào tạo có nghĩa là thời gian cần thiết để thực hiện một hoạt động thực tế. Đào tạo kỹ thuật và thực tế bao gồm các giờ và / hoặc các hoạt động sau:

MÔN HỌC	HƯỚNG DẪN KỸ NĂNG (GIỜ)	THỰC HÀNH (GIỜ)
HƯỚNG DẪN KỸ THUẬT VÀ HUẤN LUYỆN THỰC HÀNH LÀM TÓC (950 GIỜ)	GIỜ LÝ THUYẾT CẦN THIẾT	GIỜ THỰC HÀNH CẦN THIẾT
Tạo kiểu tóc Chủ đề của tạo kiểu tóc bao gồm, nhưng không giới hạn, các kỹ thuật sau đây và các thủ tục: Phân tích tóc, dầu gội đầu, uốn lọn nhỏ bằng ngón tay, uốn lượn, chải tóc, làm thẳng, uốn tóc, uốn tóc bằng lược nóng và chải tóc nóng và tạo kiểu bằng máy sấy.	15	65
Uốn và duỗi tóc thật Đối tượng của việc uốn vĩnh cửu và duỗi tóc bằng hoá học vĩnh viễn bao gồm nhưng không giới hạn các kỹ thuật và thủ tục sau: Phân tích tóc, vắt vĩnh cửu bằng axit và kiềm, làm thẳng hóa chất bao gồm cả việc sử dụng natri hydroxit và các dung dịch cơ bản khác.	20	65

<p>Nhuộm và tẩy tóc Chủ đề của Tóc màu và tẩy trắng sẽ bao gồm, nhưng không giới hạn, các kỹ thuật và thủ tục sau đây (bao gồm cả việc sử dụng các màu bán vĩnh viễn, tạm thời và tạm thời): Phân tích tóc, các xét nghiệm tóc và dị ứng, các biện pháp phòng ngừa an toàn, Pha trộn công thức nhuộm, tẩy trắng, ánh sáng cao và thấp, và sử dụng thuốc nhuộm</p>	40	75
<p>Cắt tóc Đối tượng của Cắt tóc bao gồm, nhưng không giới hạn, các kỹ thuật sau đây và các thủ tục: Sử dụng kéo, dao cạo (shaper), cắt điện / trimmers, và cắt mỏng (giảm dần) để cắt ướt và khô.</p>	15	65
<p>AN TOÀN SỨC KHOẺ (45 GIỜ)</p>	GIỜ LÝ THUYẾT	GIỜ THỰC HÀNH
<p>Luật lệ và quy định Các đối tượng của Luật và Quy định sẽ bao gồm nhưng không giới hạn đối với các vấn đề sau: Đạo Luật về Barbering and Cosmetology và các Quy Định và Quy Định của Hội Đồng.</p>	35	0
<p>Cân nhắc về an toàn và sức khỏe Chủ đề Sức khỏe và an toàn bao gồm, nhưng không giới hạn, các kỹ thuật và thủ tục sau đây: Hoá học thẩm mỹ bao gồm thành phần hoá học và mục đích của mỹ phẩm, móng, tóc và các chế phẩm chăm sóc da. Trang điểm hóa học cơ bản, hóa học da vô và hóa học và thay đổi vật chất của vật chất. Các chất độc hại bao gồm đào tạo hóa chất và sức khỏe trong các cơ sở, bảo vệ khỏi hóa chất nguy hiểm và phòng ngừa các thương tích hóa học, thái, lý thuyết điện về thẩm mỹ, vi khuẩn học, bệnh truyền nhiễm, bao gồm HIV / AIDS, viêm gan B, staph và các dữ liệu về an toàn vật liệu.</p>	65	0
<p>Khử trùng và vệ sinh Chủ đề Khử trùng và Vệ sinh bao gồm, nhưng không giới hạn ở các kỹ thuật và thủ tục sau đây: Khử trùng và vệ sinh bao gồm các thủ tục thích hợp để bảo vệ sức khỏe và sự an toàn của người tiêu dùng cũng như kỹ thuật viên. Thủ tục khử trùng đúng cách đối với thiết bị sử dụng trong cơ sở. Khử trùng sẽ được nhấn mạnh trong suốt thời gian đào tạo và phải được thực hiện trước khi sử dụng tất cả các dụng cụ và thiết bị.</p>	30	70
<p>Giải phẫu và sinh lý học Các môn học của Giải phẫu và sinh lý học sẽ bao gồm nhưng không giới hạn ở các vấn đề sau: Giải phẫu Nhân tạo, Sinh lý học Con người.</p>	10	0
<p>CHĂM SÓC DA (200 GIỜ)</p>	GIỜ LÝ THUYẾT	THỰC HÀNH
<p>Hướng dẫn, điện và hoá chất trong chăm sóc da mặt Chủ đề của các phương pháp chăm sóc da bằng tay, điện và hoá học bao gồm, nhưng không giới hạn ở các kỹ thuật và thủ tục sau: Hướng dẫn sử dụng Facial bao gồm làm sạch, thao tác khoa học, gói và mặt nạ. Chăm sóc da mặt bao gồm việc sử dụng phương thức điện, đèn chiếu sáng và thiết bị điện cho mặt và chăm sóc da; Tuy nhiên, máy móc có khả năng sản xuất dòng điện không được sử dụng để kích thích để co bóp, hoặc để làm hợp đồng, các cơ của cơ thể hoặc mặt. Hóa chất Facials bao gồm vô da hóa học, gói, mặt nạ và tẩy tế bào chết Tập huấn sẽ nhấn mạnh rằng chính những lớp da không thuộc da, trên cùng của da, được gọi là lớp biểu bì, mới có thể được loại bỏ, và chỉ cho mục đích làm đẹp. Tất cả các hoạt động thực tế phải được thực hiện theo mục 992 về làm tróc da.</p>	35	65

<p>Làm đẹp lông mày và trang điểm Các chủ đề của Làm đẹp lông mày bao gồm, nhưng không giới hạn, các vấn đề sau: Cạo lông mày và Xóa lông, bao gồm việc sử dụng sáp, nhíp, điện hoặc bằng tay, và depilatories để loại bỏ các lông thừa. Các chủ đề của Trang điểm sẽ bao gồm, nhưng không giới hạn, các vấn đề sau: phân tích da, trang điểm hoàn chỉnh và sửa chữa, áp dụng lông mi giả, và lông mi và lông mày, nếu sản phẩm tồn tại mà không bị sự chấp thuận, cấm hoặc cấm bởi Cục Quản lý Thực phẩm và Dược phẩm Hoa Kỳ, Cơ quan an toàn và Sức khỏe nghề nghiệp, hoặc Cơ quan Bảo vệ Môi trường Hoa Kỳ.</p>	15	35
<p>CHĂM SÓC MÓNG TAY VÀ CHÂN (100 GIỜ)</p>	GIỜ LÝ THUYẾT	THỰC HÀNH
<p>Làm móng tay và móng chân Các chủ đề về làm móng tay sẽ bao gồm, nhưng không giới hạn ở các vấn đề sau: Làm móng tay nước và dầu, bao gồm phân tích móng, và massage tay / chân và cánh tay / mắt cá chân.</p>	15	30
<p>Đắp bột Móng nhân tạo bao gồm acrylic: cạo dạng lông và bột, đầu móng nhân tạo, bọc và sửa móng</p>	15	40

Tùy thuộc vào khoảng thời gian để sinh viên hoàn thành một số hoạt động thực tế cần thiết, học sinh có thể vượt quá tổng số giờ yêu cầu trong một môn học, hoặc có thể chưa đáp ứng được tổng số giờ cần thiết của môn học. Nếu một học sinh chưa đáp ứng được tổng số giờ học, nhà trường sẽ chịu trách nhiệm bảo đảm học sinh hoàn thành thêm giờ để đáp ứng yêu cầu tổng số giờ trong môn học đó.

Luật Doanh nghiệp và Ngành nghề số 7389, một khoá học về an toàn và sức khỏe độc lập riêng biệt về các chất độc hại (ngoài giờ an toàn và sức khỏe theo yêu cầu của chương trình tối thiểu của Hội đồng Quản trị) phải được dạy trong các trường được Hội đồng Quản trị phê duyệt. Thông tin về cách lấy chương trình giảng dạy bắt buộc có thể tìm thấy trên trang web của Hội đồng Quản trị tại www.barbercosmo.ca.gov trong tab "SCHOOLS" trong mục "Thông tin / Ứng dụng Trường học".

Mục tiêu giáo dục của môn thẩm mỹ toàn khoa

Khóa học về thẩm mỹ học được thiết kế để chuẩn bị cho sinh viên kiểm tra giấy phép nhà nước và làm việc có lợi nhuận như là một nhà tâm lý học. Các kiến thức và kỹ năng sẽ chuẩn bị cho sinh viên có giấy phép làm việc như là một thợ làm tóc, quản lý thẩm mỹ viện, làm tóc, chủ tiệm, người trình bày sản phẩm, và tạo kiểu cho nhà quảng cáo.

Mục Tiêu Hiệu Suất Của Môn Thẩm Mỹ Toàn Khoa

Nhà mỹ phẩm được cấp phép sẽ được chuẩn bị để tìm kiếm việc làm có lợi nhuận như là một thợ làm tóc, quản lý thẩm mỹ viện, làm tóc, chủ tiệm, người trình diễn sản phẩm hoặc nghệ sĩ nền tảng. Cô ấy / anh ấy sẽ có kinh nghiệm trong tất cả các lĩnh vực của thẩm mỹ.

Yêu Cầu Tốt Nghiệp Của Môn Học Thẩm Mỹ Toàn Khoa

Khi một học sinh đã hoàn thành các giờ lý thuyết bắt buộc và các hoạt động thực tế trong mỹ phẩm với Điểm trung bình (GPA) của "C" (75%) hoặc tốt hơn, anh / chị ấy sẽ được trao bằng tốt nghiệp chứng nhận tốt nghiệp của mình. Học sinh được hỗ trợ hoàn thành các tài liệu cần thiết để nộp cho Hội đồng Thẩm mỹ viện và Thẩm mỹ học

<u>Thang điểm</u>			<u>Thời gian kiểm tra</u>	<u>Điểm tối thiểu</u>
100% - 90%	A	Xuất sắc	450 hrs	75
89% - 80%	B	Khá	900 hrs	75
79% - 75%	C	Trung bình	1,000 hrs	75
74% trở xuống	F	Không đạt		75

Ngoài ra, học sinh phải hoàn thành thành công tỷ lệ phần trăm công việc tối thiểu theo thời gian đánh giá theo lịch trình nêu dưới đây, cho phép hoàn thành chương trình trong khung thời gian đã thiết lập không vượt quá khoảng thời gian 150%.

Thời gian hoàn thành theo kế hoạch	Thời gian cần thiết để hoàn tất
250	167
500	333
750	500
1,600	667
1,250	833
1,500	1,000

Yêu Cầu Hoàn Thành Khóa Học

Phải hoàn thành Lý thuyết và Hoạt động theo yêu cầu của Hội đồng Thợ cắt tóc & Thẩm mỹ với mức trung bình "C" (75%) trở lên.

Yêu Cầu Tốt Nghiệp

Khi một học sinh đã hoàn thành các giờ lý thuyết bắt buộc và các hoạt động thực tế trong mỹ phẩm với điểm trung bình "C" (75%) hoặc tốt hơn thì người đó được cấp bằng tốt nghiệp chứng nhận tốt nghiệp của mình. Tất cả học phí, phí và lệ phí phải được thanh toán đầy đủ trước khi phát hành giấy tờ cuối cùng. Sinh viên được hỗ trợ hoàn thành các tài liệu cần thiết để nộp cho kỳ thi của hội đồng thẩm mỹ.

Yêu Cầu Chứng Nhận

Người nộp đơn phải từ 17 tuổi trở lên và đã học xong lớp 10. Giấy phép thẩm mỹ sẽ được cấp bởi Tiểu bang California chỉ sau khi học sinh đã hoàn thành và tốt nghiệp khóa học Thẩm mỹ như được mô tả ở trên và vượt qua kỳ thi cấp bằng giấy phép với mức trung bình là 75%.

Phí Chỉ Thi Bổ Sung

Nếu một sinh viên đạt đến ngày tốt nghiệp dự kiến được ghi trong hợp đồng của mình và cần thời gian bổ sung để hoàn thành giờ và / hoặc hoạt động, Trường Cao đẳng Mỹ thuật Quốc tế sẽ kéo dài thời gian huấn luyện thêm cho (2) Hai Tuần mà không tính thêm chi phí. Sau đó, học phí phụ trội sẽ được đánh giá cho số giờ còn lại để hoàn thành mức giờ là \$11.00 mỗi giờ.

Chương trình cho môn học chăm sóc da – 600 giờ đồng hồ

Chương trình giảng dạy dành cho sinh viên theo học khóa học Esthetician bao gồm 600 giờ đồng hồ giảng dạy kỹ thuật và các hoạt động thực hành bao gồm tất cả các hoạt động của một chuyên viên thẩm mỹ theo Mục 7354 của Đạo luật về thẩm mỹ. Đối với mục đích của phần này, hướng dẫn kỹ thuật có nghĩa là hướng dẫn bằng cách trình diễn, bài giảng, tham gia lớp học, hoặc kiểm tra. Hoạt động thực tế có nghĩa là thực hiện thực tế của học sinh về một dịch vụ hoàn chỉnh trên người khác. Những hướng dẫn về kỹ thuật và các hoạt động thực tế bao gồm:

Tổng giờ lý thuyết:	315
Tổng giờ thực hành:	285
Tổng số giờ:	600

Phân tích môn học chăm sóc da

- Chương trình giảng dạy cho học sinh tham gia khóa học chăm sóc da gồm sáu trăm (600) giờ giảng dạy kỹ thuật và tập huấn thực hành bao gồm tất cả các hoạt động của một người thẩm mỹ theo Mục 7316 của Đạo luật Barbering and Cosmetology Act.
- Trong mục này, hướng dẫn kỹ thuật có nghĩa là chỉ dẫn bằng cách trình diễn, bài giảng, tham gia lớp học, hoặc kiểm tra; Hoạt động thực tế có nghĩa là thực hiện thực tế của học sinh của một dịch vụ hoàn chỉnh trên người khác

hoặc trên một mannequin. Thực hành đào tạo có nghĩa là thời gian cần thiết để thực hiện một hoạt động thực tế.
 Hướng dẫn kỹ thuật và đào tạo thực hành bao gồm các giờ sau:

MÔN HỌC	LÝ THUYẾT (GIỜ)	THỰC HÀNH (GIỜ)
CHĂM SÓC DA MẶT (350GIỜ)	LÝ THUYẾT	THỰC HÀNH
<p>Hướng dẫn, Điện và Hóa chất trong chăm sóc da mặt Chủ đề của các phương pháp chăm sóc da bằng tay, điện và hoá học bao gồm nhưng không giới hạn ở các kỹ thuật và thủ thuật sau: Hướng dẫn sử dụng Faci bao gồm làm sạch, thao tác khoa học, gói và mặt nạ. Chăm sóc da mặt bao gồm việc sử dụng phương thức điện, đèn chiếu sáng và thiết bị điện cho mặt và chăm sóc da; Tuy nhiên, máy móc có khả năng sản xuất dòng điện không được sử dụng để kích thích để co bóp, hoặc để làm hợp đồng, các cơ của cơ thể hoặc mặt. Hó chất Facials bao gồm vỏ da hóa học, gói, mặt nạ và tẩy tế bào chết. Tập huấn s nhân mạnh rằng chỉ những lớp da không thuộc da, trên cùng của da, được gọi l lớp biểu bì, mới có thể được loại bỏ, và chỉ cho mục đích làm đẹp. Tất cả các ho động thực tế phải được thực hiện theo mục 992 về làm tóc da.</p>	70	140
<p>Sự chuẩn bị Đối tượng của Chuẩn bị bao gồm, nhưng không giới hạn ở các vấn đề sau: Tư vấn khách hàng, quy trình hút, chống chỉ định, tính chuyên nghiệp, lưu giữ hồ sơ khách hàng, chăm sóc trước và sau mô, CPR / AED, thẩm mỹ viện và spa.</p>	15	0
AN TOÀN VÀ SỨC KHOẺ (200GIỜ)	GIỜ CẦN THIẾT	
<p>Luật lệ và quy định Đối tượng của Luật và Quy định bao gồm nhưng không giới hạn đối với các vấn đề sau đây: Đạo Luật về Cắt Uốn và Kem Dưỡng Thẩm Mỹ và Các Quy Định và Quy Định của Hội Đồng.</p>	10	
<p>Cân nhắc về ăn toàn sức khoẻ Các vấn đề về sức khoẻ và an toàn bao gồm nhưng không giới hạn các kỹ thuật v thủ tục sau: Tập huấn về hóa chất và sức khoẻ trong các cơ sở, bảng dữ liệu an toàn vật liệu, bảo vệ khỏi hóa chất độc hại và phòng ngừa các thương tích hóa học, luật và cơ quan sức khoẻ và an toàn, Các bệnh truyền nhiễm bao gồm HIV / AIDS v viêm gan B. Thành phần hóa học và mục đích của việc chuẩn bị cho mỹ phẩm v chăm sóc da. Trang điểm hóa học cơ bản, vỏ da hóa học, sự thay đổi vật lý và hó học của vật chất. Dòng điện, nguyên tắc hoạt động của các thiết bị điện và các biện pháp phòng ngừa an toàn khác nhau được sử dụng khi vận hành thiết bị điện.</p>	40	
<p>Khử trùng và vệ sinh Chủ đề về Tẩy uế và Vệ sinh sẽ bao gồm, nhưng không giới hạn, những kỹ thuật và thủ tục sau đây: Thủ tục bảo vệ sức khoẻ và sự an toàn của người tiêu dùng cũng như kỹ thuật viên. Thủ tục khử trùng đúng cách. Khử trùng sẽ được nhấn mạnh trong suốt thời gian đào tạo và phải được thực hiện trước khi sử dụng tất cả các dụng cụ và thiết bị.</p>	10	
<p>Giải phẫu và sinh lý học Các môn học của Anatomy and Physiology sẽ bao gồm, nhưng không giới hạn trong các vấn đề sau: Giải phẫu Nhân tạo, Sinh lý học Con người, Vi khuẩn họ phân tích và điều kiện da.</p>	15	

TẮY LÔNG VÀ TRANG ĐIỂM(50GIỜ)	LÝ THUYẾT	THỰC HÀNH
Làm đẹp chân mày Chủ đề của Làm đẹp lông mày bao gồm, nhưng không giới hạn, các vấn đề sau: Hình dạng lông mày và kỹ thuật tẩy lông, phân tích tóc, tẩy lông, tweezing, cạo râu bằng tay hoặc điện.	25	50
Trang điểm Các chủ đề của Trang điểm bao gồm, nhưng không giới hạn, các vấn đề sau: Phân tích da, áp dụng cơ bản và hiệu chỉnh, áp dụng lông mi giả.	20	40

C) Hội đồng Quản trị đề nghị các trường học tổ chức đào tạo về kỹ năng giao tiếp bao gồm đạo đức nghề nghiệp, buôn bán, lưu giữ hồ sơ, hồ sơ dịch vụ khách hàng, thông tin thuế cơ bản liên quan đến người thuê nhà, nhà thầu độc lập, nhân viên và chủ nhân.

LƯU Ý: Cơ quan được trích dẫn: Các mục 7312, 7362 và 7364, Bộ luật về Kinh doanh và Nghề nghiệp. Tham khảo: Các mục 7316 (c) (1), 7324 (d) (1), 7362, 7364 và 7389, Luật Thương mại và Nghề nghiệp.

Yêu cầu tốt nghiệp môn chăm sóc da

Khi một học sinh đã hoàn thành các giờ lý thuyết bắt buộc và các hoạt động thực tế cho một bác sĩ thẩm mỹ, với Điểm trung bình (GPA) của "C" (75%) hoặc cao hơn, anh / chị ấy sẽ được cấp bằng tốt nghiệp chứng nhận tốt nghiệp của mình. Sinh viên được hỗ trợ hoàn thành các tài liệu cần thiết để nộp cho Hội đồng thẩm mỹ.

Yêu cầu chứng nhận

Giấy phép Esthetician chỉ được cấp bởi Tiểu bang California sau khi học sinh đã hoàn thành và tốt nghiệp khóa học Esthetician như mô tả ở trên và thông qua kỳ thi Thẩm mỹ viện về Thẩm mỹ viện và Thẩm mỹ của Cosmetician với tổng số trung bình là 75%. Hướng dẫn kỹ thuật có nghĩa là hướng dẫn bằng cách trình diễn, thuyết trình, tham gia, hoặc kiểm tra: Hoạt động thực tế nghĩa là thực hiện thực tế bởi học sinh của một dịch vụ hoàn chỉnh trên người khác hoặc trên một mannequin. Những hướng dẫn về kỹ thuật và các hoạt động thực tế bao gồm:

Mục tiêu giáo dục của môn chăm sóc da

Khóa học về Esthetician được thiết kế để chuẩn bị cho học sinh kiểm tra giấy phép của tiểu bang và làm việc có lợi nhuận như một chuyên gia về thẩm mỹ, người biểu hiện sản phẩm hoặc người thẩm mỹ.

Nghề nghiệp tiềm ẩn sau khi hoàn thành

Chuyên gia thẩm mỹ có giấy phép về da

Điểm	Chữ cái	Miêu tả
100-90%	A	Xuất sắc
89%-80%	B	Khá
79%- 75%	C	Trung bình
74% trở xuống	F	Không đạt

Ngoài ra, học sinh phải hoàn thành thành công tỷ lệ phần trăm công việc tối thiểu theo thời gian đánh giá theo lịch trình nêu dưới đây, cho phép hoàn thành chương trình trong khung thời gian đã thiết lập không vượt quá khoảng thời gian 150%.

Thời gian hoàn thành theo kế hoạch	Thời gian cần thiết để hoàn thành
300	200
600	400
900	600

Yêu cầu Hoàn thành khóa học

Phải hoàn thành Lý thuyết và Hoạt động theo yêu cầu của Hội đồng Thợ cắt tóc & Thẩm mỹ với một lớp Trung bình của "C" (75%) hoặc tốt hơn. Tất cả học phí, phí và lệ phí phải được thanh toán đầy đủ trước khi phát hành giấy tờ cuối cùng.

Phí Chỉ thi Bổ sung

Nếu một sinh viên đạt đến ngày tốt nghiệp dự kiến được ghi trong hợp đồng của mình và cần thời gian bổ sung để hoàn thành giờ và / hoặc hoạt động, Trường Cao đẳng Mỹ thuật Quốc tế sẽ kéo dài thời gian huấn luyện bổ sung cho (2) Hai Tuần mà không tính thêm chi phí. Sau đó, học phí phụ trội sẽ được đánh giá cho số giờ còn lại để hoàn thành mức giờ là \$11 mỗi giờ.

Chương Trình Về Môn Chăm Sóc Móng - 400 Giờ

Chương trình giảng dạy cho sinh viên tham gia khóa học làm móng tay và móng chân gồm bốn trăm (400) đồng hồ giờ giảng dạy kỹ thuật và các hoạt động thực tế bao gồm tất cả các hoạt động của một thợ làm móng chân và chuyên gia chăm sóc móng chân. Hướng dẫn kỹ thuật có nghĩa là hướng dẫn bằng cách trình diễn, bài giảng, tham gia lớp học, hoặc kiểm tra. Hoạt động thực tế nghĩa là thực hiện thực tế của học sinh về một dịch vụ hoàn chỉnh với người khác. Những hướng dẫn về kỹ thuật và các hoạt động thực tế bao gồm:

Tổng giờ lý thuyết:	125
Tổng giờ thực hành:	275
Tổng số giờ:	400

Phân Tích Môn Học Chăm Sóc Móng (A) Chương trình giảng dạy cho học sinh tham gia khóa học chăm sóc móng gồm không dưới bốn trăm (400) giờ giảng dạy kỹ thuật và huấn luyện thực tế bao gồm tất cả các hoạt động của một thợ làm móng, theo Mục 7316 của Đạo luật Barbering and Cosmetology Act. **(B)** Trong mục này, hướng dẫn kỹ thuật có nghĩa là chỉ dẫn bằng cách trình diễn, bài giảng, tham gia lớp học, hoặc kiểm tra; Hoạt động thực tế có nghĩa là thực hiện thực tế của học sinh của một dịch vụ hoàn chỉnh trên người khác hoặc trên một mannequin. Thực hành đào tạo có nghĩa là thời gian cần thiết để thực hiện một hoạt động thực tế. Hướng dẫn kỹ thuật và đào tạo thực hành bao gồm các giờ sau:

MÔN HỌC	LÝ THUYẾT (GIỜ)	THỰC HÀNH (GIỜ)
CHĂM SÓC MÓNG (300 GIỜ)	GIỜ LÝ THUYẾT CẦN THIẾT	GIỜ THỰC HÀNH CẦN THIẾT
Chăm sóc móng tay và móng chân Móng tay và cánh tay, móng chân hoàn chỉnh bao gồm massage chân và bàn chân, sử dụng móng tay giả bao gồm chất lỏng, gel và bột Chải, ong, móng tay móng tay và sửa chữa móng, và phân tích móng tay.	60	60 180móng
AN TOÀN VÀ SỨC KHOẺ (100 GIỜ)	GIỜ LÝ THUYẾT	GIỜ THỰC HÀNH
Luật lệ và quy định Đối tượng của Luật và Quy định bao gồm nhưng không giới hạn đối với các vấn đề sau đây: Đạo Luật về Cắt Uốn và Kem Dưỡng Thẩm Mỹ và Các Quy Định và Quy Định của Hội Đồng.	10	0
Cân nhắc về an toàn và sức khỏe Chủ đề Sức khỏe và An toàn bao gồm, nhưng không giới hạn, các kỹ thuật v thủ tục sau đây: Hoá học liên quan đến các hoạt động của một chuyên gia làm móng bao gồm thành phần hoá học và mục đích của các chế phẩm chăm sóc móng tay. Sức khỏe và an toàn / các chất nguy hại, bao gồm huấn luyện hóa chất và sức khỏe trong cơ sở, bảng dữ liệu an toàn vật liệu, bảo vệ chống lại hóa chất độc hại và ngăn ngừa các thương tích hóa học, luật và các cơ quan về sức khỏe	25	0

và an toàn, thái, và các bệnh truyền nhiễm, bao gồm HIV / AIDS và viêm gan B		
<p>Khử trùng và vệ sinh</p> <p>Chủ đề về Tẩy uế và Vệ sinh sẽ bao gồm, nhưng không giới hạn, những kỹ thuật và thủ tục sau đây: Thủ tục bảo vệ sức khỏe và sự an toàn của người tiêu dùng cũng như kỹ thuật viên.</p> <p>Mười hoạt động tối thiểu bắt buộc phải thực hiện tất cả các chức năng cần thiết để khử trùng dụng cụ và thiết bị theo các mục 979 và 980. Khử trùng sẽ được nhấn mạnh trong suốt thời gian đào tạo và phải được thực hiện trước khi sử dụng tất cả các dụng cụ và thiết bị, đặc biệt chú ý đến Móng chân spa và thủ tục khử trùng lưu vực chi tiết trong phần 980.1, 980.2 và 980.3.</p>	20	10
Phẫu thuật và sinh lý học	10	0

(C) Ủy ban đề nghị các trường học tổ chức đào tạo về kỹ năng giao tiếp bao gồm đạo đức nghề nghiệp, bán hàng, lưu giữ hồ sơ, thẻ ghi chép dịch vụ khách hàng, các nghĩa vụ thuế cơ bản liên quan đến các nhà thầu độc lập, người thuê gian hàng, nhân viên và chủ lao động.

GHI CHÚ: Cơ quan được trích dẫn: Các mục 7312, 7362 và 7365, Bộ luật về Kinh doanh và Nghề nghiệp. Tham khảo: Mục 7316 (c) (2)), 7326 (d) (1), 7362, 7365 và 7389, Luật Thương mại và Nghề nghiệp.

Tùy thuộc vào khoảng thời gian để sinh viên hoàn thành một số hoạt động thực tế cần thiết, học sinh có thể vượt quá tổng số giờ yêu cầu trong một môn học, hoặc có thể chưa đáp ứng được tổng số giờ cần thiết của môn học. Nếu một học sinh chưa đáp ứng được tổng số giờ học, nhà trường sẽ chịu trách nhiệm đảm bảo học sinh hoàn thành thêm giờ để đáp ứng yêu cầu tổng số giờ trong môn học đó.

Luật Doanh nghiệp và Ngành nghề số 7389, một khoá học về an toàn và sức khỏe độc lập riêng biệt về các chất độc hại (ngoài giờ an toàn và sức khỏe theo yêu cầu của chương trình tối thiểu của Hội đồng Quản trị) phải được dạy trong các trường được Hội đồng Quản trị phê duyệt. Thông tin về cách lấy chương trình giảng dạy bắt buộc có thể tìm thấy trên trang web của Hội đồng Quản trị tại www.barbercosmo.ca.gov trong tab "SCHOOLS" trong phần "Thông tin / Ứng dụng Trường học".

Đào tạo nâng cao sẽ được áp dụng cho những thành phần sau

Chuyên môn quản lý, kỹ năng giao tiếp bao gồm đạo đức nghề nghiệp, nhân viên bán hàng, trang trí, lưu giữ hồ sơ, ghi chép hồ sơ phục vụ khách hàng và chuẩn bị hồ sơ, phát triển việc làm, mô hình, bàn làm việc và tiếp tân, chăm sóc và các chủ đề liên quan n đến lĩnh vực Thẩm mỹ.

Mục tiêu Thực hiện Khóa học chăm sóc móng

1. Có được kiến thức về luật và các quy tắc do Hội đồng Thẩm mỹ tạo ra.
2. Hiểu được các phương thức khử trùng.
3. Có được kiến thức về lý thuyết liên quan đến hóa học làm móng, và lý thuyết liên quan đến các quy trình thực hành được thực hiện.
4. Có được các kỹ thuật quản lý kinh doanh phổ biến để làm móng.

Mục tiêu giáo dục của khoá học chăm sóc móng

Khóa học về làm móng được thiết kế để chuẩn bị cho học sinh muốn lấy bằng hành nghề từ tiểu bang và làm việc có lợi nhuận như một chuyên gia làm móng, người trình diễn sản phẩm hoặc nghệ sĩ làm móng.

Yêu cầu tốt nghiệp

Khi một học sinh đã hoàn thành các giờ lý thuyết bắt buộc và các hoạt động thực tế cho một người thẩm mỹ, với Điểm trung bình

(GPA) của "C" (75%) hoặc cao hơn, anh / chị ấy sẽ được cấp bằng tốt nghiệp chứng nhận tốt nghiệp của mình. Học sinh được hỗ

trợ hoàn thành các tài liệu cần thiết để nộp cho Ban Kiểm tra Thẩm mỹ viện và Thẩm mỹ học thích hợp.

Yêu cầu chứng nhận

Giấy phép làm móng sẽ được cấp bởi Tiểu Bang California chỉ sau khi học sinh đã hoàn thành và tốt nghiệp khóa học Môn Nails như mô tả ở trên và vượt qua kỳ thi của Ban Tiểu Bang với mức trung bình là 75%. Hướng dẫn kỹ thuật có nghĩa là hướng dẫn bằng cách trình diễn, bài giảng, tham gia, hoặc kiểm tra: Hoạt động thực tế nghĩa là thực hiện thực tế bởi học sinh của một dịch vụ hoàn chỉnh trên người khác hoặc trên một ngón tay thực hành. Những hướng dẫn về kỹ thuật và các hoạt động thực tế bao gồm:

Điểm	Chữ cái	Miêu tả	Giờ kiểm tra	Điểm tối thiểu
100-90%	A	Xuất sắc		
89%-80%	B	Khá	200 giờ	75
79% - 75%	C	Trung bình	400 giờ	75
74% trở xuống	F	Không đạt		

Học sinh phải hoàn thành thành công tỷ lệ phần trăm công việc tối thiểu theo thời gian đánh giá theo lịch trình nêu dưới đây, cho phép hoàn thành chương trình trong khung thời gian đã thiết lập không vượt quá khoảng thời gian 150%.

Thời gian hoàn thành theo kế hoạch	Thời gian cần thiết để hoàn thành
200	134
400	267
600	400

Cơ hội nghề nghiệp

Chuyên gia chăm sóc móng tay/chân, kỹ thuật viên thiết kế và tạo kiểu móng.

Phí chỉ thi bổ sung

Nếu một sinh viên đạt đến ngày tốt nghiệp dự kiến được ghi trong hợp đồng của mình và cần thời gian bổ sung để hoàn thành giờ và / hoặc hoạt động, Trường Cao đẳng Mỹ thuật Quốc tế sẽ kéo dài thời gian huấn luyện thêm cho (2) Hai Tuần mà không tính thêm chi phí. Sau đó, học phí phụ trội sẽ được đánh giá cho số giờ còn lại để hoàn thành với mức giờ là \$11 một giờ.

Chính sách học phí

Học phí

Học phí được tiết lộ và thống nhất vào thời điểm tuyển sinh. Tất cả các điều khoản và nghĩa vụ được phản ánh trong hợp đồng tuyển sinh. Tính đến ngày 07/01/08 lệ phí của cơ quan đối với học phí được nộp vào tài khoản học phí sinh viên trên cơ sở thời gian thanh toán theo thời gian thanh toán. Tuy nhiên, lệ phí đăng ký, sách và đồ tiếp liệu cho toàn bộ khóa học, sẽ được đánh giá và đăng trong tài khoản học phí sinh viên trong thời gian thanh toán đầu tiên. Các khoản phí tiếp theo sẽ được đăng khi cần thiết. Vui lòng tham khảo "Định nghĩa về thời hạn thanh toán".

Chương trình	Phí mở hồ sơ (\$150) và Phí nhập học (\$50)	Học phí			Dụng cụ	Tổng chi phí
		Thanh toán đợt 1	Thanh toán đợt 2	Thanh toán đợt 3		
Thẩm mỹ toàn khoa	\$200	\$5,500.00	\$5,500.00	\$1,650.00	Tiếng Anh: \$1,893.75	\$14,743.75
					Tiếng Tây Ban Nha: \$1,893.75	\$14,743.75
					Tiếng Việt: \$1,893.75	\$14,743.75
Chăm sóc da	\$200	\$4,025.00	\$4,025.00	---	Tiếng Anh: \$1,581.25	\$9,831.25
Chăm sóc móng	\$200	\$1,437.50	\$1,437.50	---	Tiếng Anh: \$887.50	\$3,962.50
					Tiếng Việt: \$887.50	\$3,962.50

***Phí đăng ký:** Không hoàn lại sau khi tham gia lớp học đầu tiên hoặc ngày thứ bảy sau khi đăng ký, tùy trường hợp nào sau đó.

***Kit/Books(Dụng cụ):** Những chi phí này đã bao gồm thuế.

Thu học phí

Học sinh được dự kiến sẽ đóng góp từ nguồn lực gia đình của mình cho chi phí đi học của học sinh. Theo lựa chọn của sinh viên, trường có thể chấp nhận thanh toán đầy đủ học phí và lệ phí sau khi sinh viên đã được chấp nhận và ghi danh và ngày của lớp học đầu tiên được tiết lộ trên hợp đồng tuyển sinh cho khóa học Manicuring. Đối với sinh viên theo học Thẩm mỹ, Esthetician và Instructor Trainee, trường cao đẳng tính học phí tương ứng theo thời gian thanh toán, không quá nhiều hơn một học kỳ hoặc bốn tháng trả trước tiền học phí một lần. Trợ cấp tài chính của sinh viên liên bang dành cho những người đủ điều kiện để trang trải các chi phí giáo dục. Trợ cấp tài chính (Pell grant) là một khoản trợ cấp quà tặng mà không cần phải hoàn trả. Chính sách của tổ chức này là yêu cầu của học sinh bất cứ khi nào có thể, để đóng góp vào chi phí học tập của họ bằng cách thực hiện các đợt trả hàng tháng hoặc hàng tuần theo các phương tiện của họ. Chính sách của chúng tôi là khuyến khích sinh viên vay vốn tín dụng, trừ trường hợp cần thiết. Tất cả các ước tính về các khoản tài trợ sẵn có từ viện trợ tài chính lần đầu tiên sẽ được sử dụng để trang trải các khoản phí của cơ quan; Nếu quỹ vẫn còn, họ sẽ được giải ngân trực tiếp cho học sinh. Để biết thông tin về các chương trình viện trợ, vui lòng liên hệ với văn phòng hỗ trợ tài chính. Toàn bộ các chi phí giáo dục cần phải được bao gồm trong việc hoạch định khả năng của học sinh để đáp ứng những chi phí đó. Tất cả các khoản học phí phải được thanh toán đầy đủ trước khi tốt nghiệp.

Phương thức thanh toán

Trường nhận phương thức thanh toán các khoảng chi phí bằng tiền mặt, thẻ tín dụng, tra soát tiền, chương trình tài trợ (cash, debit/credit card, money order, check, TRA, Rehab and Pell grant as payment of monies owed to the school).

Phí chỉ thị bổ sung

Sinh viên được yêu cầu phải hoàn thành chương trình đào tạo của họ trong thời gian tối đa cho phép như được quy định trong Hợp đồng Ghi danh. Nếu một sinh viên vượt quá hai (2) tuần sau ngày hoàn thành dự kiến, phụ phí sẽ được đánh giá thêm thời gian cần thiết để hoàn thành các giờ theo yêu cầu dựa trên thời gian theo học dự kiến của học sinh (không phải là số giờ thực tế tham dự). Một phụ lục của hợp đồng tuyển sinh sẽ phản ánh số giờ để hoàn thành và đánh giá mỗi giờ như sau: **Mỹ phẩm toàn khoa: \$13/giờ, chăm sóc da: \$13/giờ; chăm sóc móng: \$13/giờ.**

Chi phí phát sinh

Sinh viên cần chuẩn bị cho kỳ thi cấp phép sẽ được lập hoá đơn theo giờ học, tùy thuộc vào giấy phép họ đang nộp đơn. Trường có quyền thay đổi học phí và lệ phí và thực hiện những thay đổi sau này mà không cần thông báo trước khi cần thiết. Bất kỳ sự thay đổi trong học phí và lệ phí sẽ không ảnh hưởng đến những sinh viên ghi danh trước khi thay đổi.

Quyền giữ lại bằng điểm và điểm học phí không đóng học phí

Cơ sở giáo dục có thể giữ lại bằng điểm hay điểm số của học sinh nếu học sinh không trả được hợp đồng học phí. Nếu khóa học chỉ bao gồm một khóa học, cơ sở giáo dục có thể giữ lại các điểm hoặc bằng điểm cho đến khi khoản học phí hoặc khoản vay được thanh toán đầy đủ. CEC. Phần 94828 theo Đạo luật Cải cách BPPVE từ ngày 1 tháng 1 năm 1998. DBC không sử dụng thư tín thu thập như ngân hàng, cơ quan thu nợ, luật sư hoặc bất kỳ bên thứ ba nào đại diện cho trường đại học. Trường đại học không bán hoặc chiết khấu hồi phiếu hoặc hợp đồng cho bên thứ ba.

Khoản vay và trách nhiệm hoàn trả

Nếu học sinh vay mượn để chi trả cho chương trình học, học sinh phải có trách nhiệm hoàn trả lại toàn bộ học phí bao gồm lãi. Nếu học sinh nhận được tài trợ từ chính phủ, ngoại trừ phần học phí được chi trả bởi chính phủ, phần nợ còn lại học sinh chỉ phải tự chi trả đầy đủ.

Bảng điểm và Chứng chỉ đào tạo

Chứng chỉ đào tạo và kết quả học tập là hai tài liệu quan trọng sẽ được cấp cho học sinh sau khi hoàn thành khóa học. Học sinh sẽ được nhận 2 bản sao của giấy Chứng chỉ đào tạo. Học sinh gửi một bản sao cho Hội Đồng Thẩm Mỹ (Board of Barbering and Cosmetology) để tham gia kì thi đánh giá năng lực hành nghề, bản sao còn lại học sinh lưu trữ. Nếu Chứng chỉ đào tạo bị mất, trộm, hủy hoặc bị hư hại, không nhận dạng được, trường chấp nhận cấp lại cho học viên giấy Chứng chỉ đào tạo mới với lệ phí \$200.00.

Quỹ hỗ trợ hoàn trả học phí

Tiểu Bang California đã thành lập Quỹ Hoàn Trả Học Phí (STRF) để giảm bớt gánh nặng kinh tế cho một số học sinh đang ghi danh hoặc theo học tại một số trường được cấp phép và hoạt động hợp pháp của bang. Học sinh phải là cư dân của California/ đang trong quá trình đăng kí trở thành cư dân, có theo học tại một số trường hoặc cơ sở giáo dục, đã thanh toán học phí và bị thiệt hại về kinh tế.

Trừ khi từ bỏ nghĩa vụ phải làm như vậy, học sinh phải trả tiền đánh giá cho Quỹ STRF, hoặc ít nhất số tiền phải được thanh toán dựa trên danh nghĩa của bạn, nếu bạn là sinh viên trong một chương trình giáo dục, là cư dân California hoặc đã đăng ký chương trình cư trú, trả trước toàn bộ hoặc một phần học phí của bạn. *Nhưng kể từ tháng 04/2024, sinh viên không cần đóng phí STRF khi đăng ký học.*

Học sinh không hội đủ điều kiện để được bảo vệ bởi STRF và học sinh không bắt buộc phải trả tiền đánh giá cho STRF nếu học sinh không phải là cư dân California, hoặc không được ghi danh vào chương trình cư trú.

Học sinh phải giữ bản sao của thỏa thuận đăng ký, tài liệu hỗ trợ tài chính, biên nhận hoặc bất kỳ thông tin nào khác ghi lại số tiền đã thanh toán cho trường học. Các câu hỏi liên quan đến STRF có thể được chuyển đến Bureau for Private Postsecondary Education (Văn phòng Giáo dục Trung học tư nhân) 2535 Capitol Oaks Drive, Suite 400, Sacramento, CA 95833, (916) 431-6959 hoặc (800) 370-7589.

Để đủ điều kiện tham gia STRF, bạn phải là cư dân California hoặc đăng ký chương trình cư trú, học phí đã trả trước một phần, toàn bộ hoặc được coi là đã thanh toán cho chương trình đánh giá của STRF và bị thiệt hại về kinh tế do một trong những lý do sau đây:

1. Cơ sở giáo dục, địa điểm tổ chức dạy học hoặc chương trình giáo dục do cơ sở giáo dục cung cấp bị đóng cửa hoặc ngừng hoạt động và học sinh không thể tham gia học tập hoặc không thể hoàn thành kế hoạch học tập.
2. Học sinh đã được ghi danh trong khoảng 120 ngày trước khi cơ sở giáo dục, địa điểm tổ chức dạy học hoặc chương trình giáo dục bị ngưng.
3. Học sinh đã được ghi danh hơn 120 ngày trước khi cơ sở giáo dục, địa điểm tổ chức dạy học hoặc chương trình giáo dục bị ngưng do Cục quản lý Giáo dục xác định có sự suy giảm đáng kể về chất lượng/chương trình giảng dạy hơn 120 ngày trước khi đóng cửa.
4. Cơ sở giáo dục được yêu cầu hoàn trả học phí cho Cục quản lý Giáo dục nhưng đã không làm như vậy.
5. Tổ chức đã không thanh toán hoặc hoàn tiền cho vay theo quy định của chương trình Hỗ trợ vay vốn của liên bang dành cho sinh viên theo pháp luật hoặc không bồi hoàn số tiền tổ chức giáo dục thu vượt quá học phí và các chi phí khác.

- Học sinh được trao tiền hoàn học phí, tiền hoàn lại hoặc các khoản khác được quyết định bởi trọng tài viên hoặc tòa án bởi sự vi phạm các điều lệ nêu trên của cơ sở giáo dục hoặc địa điểm dạy học, nhưng vẫn chưa nhận được.
- Học sinh đã tìm tư vấn pháp lý giúp hủy một hoặc nhiều khoản vay sinh viên, học sinh có hóa đơn thuê dịch vụ và bằng chứng về việc hủy bỏ khoản vay.

Để đủ điều kiện nhận bồi hoàn từ STRF, đơn xin phải được nhận trong vòng bốn năm kể từ ngày sinh viên có nhu cầu nhận bồi hoàn và hội đủ điều kiện để được phục hồi từ STRF.

Một sinh viên có khoản vay được hồi sinh bởi chủ nợ hoặc người đòi nợ sau một thời gian trì hoãn, bất cứ lúc nào, đệ trình một đơn xin phục hồi từ STRF cho khoản nợ sẽ là một cách khác để hợp lý hóa việc phục hồi. Nếu nhiều hơn bốn năm kể từ khi các hành động hoặc sự kiện khiến học sinh đủ điều kiện, học sinh phải đệ trình một bản đăng kí cho việc phục hồi trong giai đoạn bốn năm, trừ khi thời gian đã được nói rộng bởi các hành động pháp lý khác.

Tuy nhiên, học phí không thể hoàn trả cho bất kỳ học sinh nào không có số an sinh xã hội hoặc số thuế.

Đăng ký bằng thi hành nghề

Sinh viên sẽ được phép nộp đơn trước kỳ thi cấp phép miễn là họ đã thanh toán đầy đủ tài khoản của họ trong giờ làm việc trước khi nộp hồ sơ và với điều kiện là họ duy trì tỷ lệ tham gia 90% trong suốt chương trình học của mình và không nhận được bất kỳ sự tạm ngừng nào. Học sinh ngoài tiểu bang và chuyển tiếp sẽ không được phép áp dụng trước.

Trường học đóng cửa

Nếu trường đóng cửa sau khi ghi danh của học sinh và trước khi hướng dẫn trong khóa học đã bắt đầu, nhà trường sẽ theo sự lựa chọn của nó: 1. Cung cấp một khoản hoàn lại theo tỷ lệ của tất cả các khoản tiền đã trả; Hoặc 2. Cung cấp cho việc hoàn thành nhanh chóng của khóa học tại các trường học trong khu phố mà không có phụ phí. 3. Trường cao đẳng sẽ thông báo riêng cho sinh viên về sự sẵn có của các sắp xếp này hoặc các kế hoạch giảng dạy và quảng cáo cho họ như vậy. 4. Nộp danh sách tất cả các học sinh đã ghi danh vào thời điểm đóng cửa bao gồm cả số tiền hoàn lại theo tỷ lệ phần trăm cho NACCAS và sắp xếp hồ sơ học tập theo luật của tiểu bang.

Luật lệ và nội quy của trường International College of Cosmetology

Tại trường Cao đẳng Mỹ thuật Quốc tế, chúng tôi không mong đợi gì ngoài hành vi chuyên nghiệp của sinh viên. Để thúc đẩy tính chuyên nghiệp, Trường Cao đẳng Mỹ thuật Quốc tế mong muốn sinh viên của mình tuân thủ các quy tắc sau đây. Những quy tắc này không tùy tiện họ đã được thiết kế để giúp sinh viên phản ánh mức độ tiên hành mong muốn đạt được thành công trong suốt sự nghiệp của họ. Một chuyên gia thường xuyên mất thời gian để làm theo các quy tắc của grooming tốt và vệ sinh hợp lý nếu sinh viên không tuân theo các quy tắc này, họ có thể được miễn nhiệm từ trường học.

Xin hãy gọi vào số (510) 261-8256, Ext.0 để thông báo lý do vắng mặt cùng với số điện thoại, họ tên và mã số học sinh.

Bấm giờ ra vào

- Mỗi học sinh được yêu cầu phải tự đồng hồ hàng ngày vào thời gian quy định (8:30 hoặc 10:00 sáng) Học sinh quên đồng hồ sẽ không điều chỉnh thời gian. Sinh viên phải được thống nhất đầy đủ trước khi bắt chước và phải được duy trì mặc đồng phục cho dù tốc độ hoặc xuất.
 - Không có trường hợp nào là học sinh được phép đồng ý hoặc không đồng ý với bất cứ ai khác ngoài chính họ. *Chính sách của tiểu bang, liên bang và trường học đối với một học sinh là làm như vậy cho một học sinh khác. Bất kỳ học sinh nào vi phạm chính sách này sẽ bị trục xuất ngay lập tức.*
 - Đồng hồ sẽ tự động đưa xuống dựa theo thời gian học viên bấm. Nếu một học viên đến vào lúc 8:30 bấm đồng hồ, số giờ của họ sẽ tự động bắt đầu lúc 10 giờ sáng.
 - Không có học sinh nào được phép ra ngoài đồng hồ trong giờ học mà không được phép của giáo viên.
 - Một khi học sinh đã ra khỏi phạm vi thời gian, bạn phải rời khỏi trường.

Vắng mặt

ICOC cho mỗi sinh viên 84 giờ vắng mặt trong đó họ có thể luôn luôn làm cho hoặc tích lũy cho đến khi tốt nghiệp. Mỗi học sinh vẫn phải gọi người hướng dẫn của họ trước giờ dự kiến của họ để thông báo cho họ về sự vắng mặt hoặc trễ.

- ICOC không cho phép những ngày vắng mặt này vượt quá 7 ngày liên tiếp mà không có một số thông tin từ học sinh. Sinh viên sẽ bị chấm dứt trong 14 ngày liên tiếp.
- Bất cứ học sinh nào không học xong khóa học vào ngày tốt nghiệp thì sẽ phải trả một mức giờ như ghi trong Hợp Đồng Ghi Danh, cho đến khi hoàn thành khóa học.
- Nếu học sinh cần hơn 7 ngày nghỉ liên tục, họ phải chính thức yêu cầu một LOA từ văn phòng hỗ trợ tài chính. Chúng tôi bảo lưu quyền từ chối LOA cho học sinh không đạt yêu cầu
- Gọi hoặc để lại thư thoại: (510) 261-8256, Ext. 103 báo cáo lý do nghỉ phép cùng số điện thoại, học tên và mã số học viên.

Trang phục: đồng phục

ICOC yêu cầu tất cả sinh viên phải đeo quần / váy đen và quần áo trường học hoặc áo thun ICOC. Ngón chân bao gồm giày và thẻ tên, có tốc độ cao hay không.

- Luôn luôn dành thời gian để làm theo các quy tắc của tốt và vệ sinh.
- Tất cả học sinh được mong đợi mặc quần áo chuyên nghiệp mọi lúc.
- Sự thay đổi từ trang phục hoặc thay đổi áo thun ICOC phải được sự đồng ý của nhân viên văn phòng.
- Trang phục được coi là "quá lộ liễu" và Không chuyên nghiệp bị cấm tại trường.
- Nếu bạn được yêu cầu phải thay quần áo, điều này có thể ảnh hưởng đến giờ đồng hồ của bạn.
- Bất kỳ trang phục nào có mũ trùm không được cho phép, ví dụ: áo choàng, quần áo khoác len và trang phục tập thể dục khác không được phép.
- Không được phép đội Mũ, lưới tóc, hoặc beanies trong lớp học.

Thiết bị và sách giáo khoa

Tất cả học sinh phải mang theo đầy đủ dụng cụ, thiết bị và sách giáo khoa mỗi ngày.

- Trường học sẽ không chịu trách nhiệm cho bất kỳ tổn thất hay mất mát nào.
- Máy quay của trường không phục vụ cho việc giám sát đồ dụng cá nhân của học viên.
- Chúng tôi khuyến khích học viên đánh dấu và ghi tên của mình lên đồ dụng cá nhân.
- Bộ dụng cụ phải chứa số lượng yêu cầu và thương hiệu của mặt hàng từ đầu đến cuối của chương trình.
- Nếu học viên không mang đồ dụng và dụng cụ cũng như sách vở đến trường, họ sẽ không được tính điểm cho ngày đó.

Vệ sinh, sạch sẽ và tổn thất

Nhà nước của California yêu cầu đào tạo về vệ sinh đo bằng giờ đồng hồ. Nhiệm vụ vệ sinh được chỉ định và kiểm tra bởi các giảng viên:

- Học viên phải giữ nơi thực hành sạch sẽ gọn gàng mọi lúc.
- Rửa tay trước và sau mỗi dịch vụ.
- Quét dọn sạch sẽ tóc và các chất dơ bẩn cũng như dụng cụ bản theo cách hợp lý.
- Khử trùng tất cả các đồ dùng trước và sau khi dùng cho khách hàng.
- Học viên phải có trách nhiệm cho sự vệ sinh khu vực thực hành của mình, hãy chắc chắn khu vực được dọn sạch trước khi rời khỏi trường.
- Học viên phải đền bù cho bất cứ thiệt hại và tổn thất nào mà học viên gây ra
- Bất cứ học sinh nào có tội về cố ý làm hư hỏng tài sản của trường sẽ bị đuổi học ngay lập tức.

Dịch vụ khách hàng, dịch vụ học viên và sự hướng dẫn

Luôn luôn nhớ rằng bạn là một học viên chứ không phải là một chuyên gia thẩm mỹ.

Tất cả các dịch vụ phải được thực hiện bởi học viên

- Bất cứ học sinh nào vi phạm trực tiếp chỉ đạo của hướng dẫn viên hoặc nhân viên nhà trường đều có thể bị đình chỉ ngay lập tức.
- Bất cứ học sinh nào có lỗi trong việc từ chối một khách hàng cho các dịch vụ có thể bị đình chỉ ngay lập tức từ trường.
- Nếu học sinh tranh cãi với nhân viên làm việc, tiếp tân hoặc hướng dẫn, học sinh có thể bị đình chỉ.
- Luôn nhớ rằng khách hàng quan trọng nhất trong mỗi quan tâm và hành động của chúng tôi.
- Học sinh không được để khách hàng trong khi làm một dịch vụ, ngoại trừ trong trường hợp khẩn cấp hoặc được một giảng viên cho phép.
- Học sinh không được phép cung cấp các dịch vụ hoặc tài liệu khác ngoài những gì có trên vé dịch vụ. Học sinh vi phạm quy tắc này sẽ bị xử lý kỷ luật.
- Học sinh không được tập trung quanh bàn tiếp tân, tụ tập trong văn phòng, hoặc thăm viếng một học sinh khác đang bận với người bảo trợ.
- Mọi sinh viên phải bận rộn với các hoạt động liên quan đến khóa học.
- Học sinh mang điện thoại di động phải cho họ tắt trong khi trên đồng hồ.
- Không được mang tai nghe ở trường.
- Học sinh không được nói chuyện qua điện thoại hoặc nghe nhạc trong giờ học hoặc khi ở trên sàn phòng khám.
- Các cuộc gọi nên được trả lại trong khi nghỉ ngơi,
- Học sinh phải bước ra ngoài để trả lời các cuộc gọi và gửi tin nhắn văn bản. Nếu có trường hợp khẩn cấp, lễ tân có thể lấy và đưa ra thông báo cho bạn.
- Học sinh không được sử dụng điện thoại trường học bất cứ lúc nào..

Dịch vụ học viên: Học sinh sẽ có đặc quyền để thực hiện các dịch vụ của nhau giới hạn mỗi tuần một lần. Sinh viên phải trả tiền cho sản phẩm được sử dụng trước khi thực hiện dịch vụ.

LƯU Ý: Yêu cầu học sinh hoàn thành một số hoạt động tối thiểu ở các cấp độ khác nhau của khóa học. Do đó bạn phải là một sinh viên thỏa mãn với các hoạt động do giảng viên chỉ định và được sự cho phép từ người hướng dẫn của bạn để làm việc với đồng nghiệp.

Thẻ giờ/điểm tính dung

Thẻ thời gian hàng ngày sẽ được quản trị viên trường học và các cơ quan quản lý có thẩm quyền kiểm toán. Tất cả các công việc phải được kiểm tra bởi một giảng viên hoặc tín dụng sẽ không được đưa ra.

- Học viên phải tự quản lý thẻ giờ của mình.
- Tất cả các mục nhập như tên, ngày, chữ ký, chữ ký của người hướng dẫn, tên người hướng dẫn, số ID, giờ và hoạt động phải rõ ràng và có thể đọc được để nhận tín dụng • Mất thẻ thời gian có thể dẫn đến mất tín chỉ.
- Ngày kết thúc tuần là thứ bảy.
- Chữ ký gian lận hoặc buộc người hướng dẫn sẽ không được dung thứ. Bạn sẽ bị đình chỉ học ba ngày (3) KHÔNG CÓ TRƯỜNG HỢP NGOẠI LỆ.

Chính sách lạm dụng thuốc của ICOC

ICOC có chính sách không có ma túy và rượu. Điều này bao gồm sở hữu, bán hoặc phân phối các chất bất hợp pháp hoặc được kiểm soát. Việc sở hữu hoặc bán ma túy / rượu trong hoặc trong khuôn viên trường học sẽ bị chấm dứt ngay lập tức.

- Chúng tôi có quyền kiểm tra bất kỳ ai bị nghi ngờ có bị ảnh hưởng bởi ma túy hoặc rượu. Học sinh sẽ được kiểm tra trình độ của riêng mình. Việc không tuân thủ các nghĩa vụ thử nghiệm ma túy và rượu có thể dẫn đến việc chấm dứt hợp đồng. Danh sách các địa điểm thi có thể được cung cấp cho học sinh khi có yêu cầu.
- Chúng tôi có thể đình chỉ bất kỳ ai không đạt bài kiểm tra này và sẽ tư vấn / giới thiệu họ đến gặp cố vấn nếu cần thiết.
- Nếu lạm dụng chất gây nghiện được phát hiện là có vấn đề, học sinh phải tự ghi danh và trả tiền cho chương trình phòng chống ma túy, báo cáo tiến độ cho nhà trường.
- Sáu tháng là khoảng thời gian ít nhất cho chương trình này mà tại thời điểm đó nhà trường sẽ xem xét việc đăng ký lại.

Thay đổi trong luật lệ, chính sách, học phí, đồ nghề và các chi phí khác

Nhà trường có quyền thay đổi các quy tắc và quy định này bất cứ lúc nào. Học viên sẽ được thông báo về bất kỳ thay đổi nào thông qua thông báo trong lớp hoặc gửi bài trên bảng tin. Trách nhiệm của học sinh là tham dự các cuộc họp bổ sung g cần t cho sự thành công của chương trình (thông báo có thể được thực hiện trong các lớp học).

Chính sách sử dụng điện thoại

Học sinh mang điện thoại di động hoặc tai nghe đến trường phải để chúng tắt trong khi trên đồng hồ. Học sinh không được tham gia vào các cuộc trò chuyện điện thoại hoặc nghe nhạc trong giờ học hoặc khi ở trên sàn phòng khám. Các cuộc gọi nên được trả lại trong khi nghỉ, và sinh viên phải bước ra ngoài để trả lời các cuộc gọi và gửi tin nhắn văn bản. Nếu có trường hợp khẩn cấp, lễ tân có thể gọi và cung cấp một thông điệp quan trọng cho bạn.

Việc không chấp hành các quy tắc và quy định trên có thể khiến học sinh đình chỉ học tập (từ 1 đến 3 ngày) hoặc c hấm dứt việc theo học tại trường. Nếu vi phạm đối với bất kỳ quy tắc nào ở trên trong việc sa thải có ghi chú, chấm dứt học đồng ghi danh có thể được đảm bảo ngay tức thì.

Trợ Cấp Từ Chính Phủ

Những thông tin cơ bản về chương trình trợ cấp từ chính phủ:

Cơ chế trợ cấp từ chính phủ

Trợ giúp tài chính là một cơ chế làm giảm chi phí tiền túi mà học sinh và / hoặc cha mẹ phải trả để có được một nền giáo dục sau trung học cụ thể. Trình bày khác nhau, hỗ trợ tài chính là tiền sẵn có để giúp sinh viên đáp ứng được chi phí đi học đại học. Trợ giúp tài chính bao gồm trợ cấp và cho vay. Khoản tài trợ không phải trả. **Các khoản vay thường có lãi suất thấp mà học sinh phải hoàn trả theo các điều khoản của chương trình cho vay cá nhân.** Hầu hết các Chương trình cho vay Liên bang có thể được sắp xếp để yêu cầu trả tiền sau một thời gian ân hạn vài tháng khi tốt nghiệp, hoặc khi kết thúc học sinh từ chương trình hoặc nếu thời gian học sinh rơi xuống dưới nửa thời gian. Trợ giúp tài chính được trao cho những học sinh "cần". Cần là sự khác biệt giữa số tiền mà gia đình sẽ được dự kiến đóng góp để đáp ứng các chi phí sinh viên và chi phí giáo dục tại trường này.

Bảng tuyên bố sự tuân thủ

Đạo luật Bảo mật về Liên bang năm 1974 yêu cầu sinh viên phải được thông báo rằng việc tiết lộ số an sinh xã hội là bắt buộc. Số an sinh xã hội được sử dụng để xác minh danh tính của sinh viên, xử lý việc trao giải ngân quỹ, thu quỹ, và truy tìm các cá nhân đã vay tiền từ các chương trình liên bang, tiểu bang hoặc tư nhân.

Chương trình trợ cấp tài chính Title IV dành cho sinh viên của Hoa Kỳ có tại tổ chức này:

Trường cao đẳng được chấp thuận và tham gia vào các chương trình Title IV của USDE dưới đây nhằm mục đích bồi thường chi phí học tập cho những học sinh được xem xét trợ cấp tài chính:

Trợ cấp được trao tặng (miễn phí) (trợ cấp này không phải trả lại)

Chương trình Trợ cấp Liên bang PELL (FPELL) \$ 5,645 giới hạn tối đa hàng năm cho năm tài chính năm 2014 và \$ 5730 cho năm giải năm 2015 (không yêu cầu hoàn trả)

Chương Trình Trợ Cấp Cơ Hội Giáo Dục Bổ Túc của Liên Bang (FSEOG) * Giải thưởng Hàng năm Tối đa được trao cho nhà trường để giải ngân cho học sinh đủ điều kiện hội đủ điều kiện là \$ 4.000 (Không yêu cầu trả lại)

Nghiên cứu công việc liên bang- (Công việc bán thời gian) trợ cấp không cần trả lại

Học viên đầy đủ điều kiện

Để được hưởng trợ cấp, học viên phải:

- Có nhu cầu về tài chính
- Là công dân hoặc cư dân tạm thời;
- Có Thẻ An sinh Xã hội hợp lệ Trừ những người nộp đơn từ Quần đảo Marshall, Liên bang Micronesia hoặc Cộng hòa Palau
- Được đăng ký dịch vụ chọn lọc (nếu nam từ 18-25tuổi);
- Được nhận vào làm một sinh viên thường xuyên trong một chương trình hội đủ điều kiện;
- Tiến hành tiến bộ thỏa đáng (theo quy định của chính sách của trường) trong quá trình học tập;
- Đã ký một bản tuyên bố về mục đích giáo dục;
- Không còn nợ một khoản hoàn lại trên FPELL Grant hoặc FSEOG tại bất kỳ trường nào
- Không được cho vay nợ Perkins hay Khoản vay Stafford / SLS / PLUS / Direct Loan ở bất kỳ trường học nào
- Có Bằng Tốt Nghiệp Trung Họ (hoặc tương đương) hoặc đã chứng minh được khả năng để có lợi
- Đồng ý sử dụng bất kỳ viện trợ học sinh liên bang nào nhận được chỉ vì mục đích giáo dục

Đơn xin trợ cấp, thủ tục và mẫu đơn

Đơn xin trợ cấp tài chính cho tổ chức này bao gồm:

Đơn xin Trợ cấp Sinh viên Liên bang (FAFSA) miễn phí, mẫu đơn này cần phải được hoàn thành theo hướng dẫn trên mẫu đơn:

FAFSA có thể được nộp lên giấy và chuyển đến trường hoặc học sinh và phụ huynh có thể đến FAFSA trên trang Web. Sử dụng FAFSA trên Web cung cấp cho học sinh và / hoặc cha mẹ khả năng sử dụng công cụ truy hỏi IRS để lấy thông tin thuế từ IRS về các khoản thuế đã hoàn thành.

Tài liệu để chứng minh các dữ liệu nhập vào mẫu có thể được yêu cầu bởi văn phòng hỗ trợ tài chính. Các mẫu đơn và trợ giúp để hoàn tất chúng có sẵn tại trường này trong giờ học. Ngoài FAFSA, cơ sở giáo dục yêu cầu một loạt các mẫu đơn khi áp dụng cho chương trình trợ giúp sinh viên cá nhân và hoàn cảnh gia đình cá nhân của học sinh.

Chương trình Liên bang Pell Grant: Các khoản tiền nhận được theo chương trình này không phải trả tiền cho sinh viên.

Đáo hạn: Các đơn FAFSA phải được nhận trước ngày 30 tháng 6 năm mà đơn xin trợ cấp này.



3701 International Blvd., Oakland, CA 94601

SAR hoặc ISIR phải được nộp cho văn phòng trợ giúp tài chính trước ngày 15 tháng 9 của năm giải thưởng mà từ đó yêu cầu viện trợ hoặc ngày đăng ký cuối cùng của bạn trong năm 2014-2015, tùy điều kiện nào đến trước. ISIR hợp lệ yêu cầu chữ ký của học sinh, vợ / chồng và / hoặc cha mẹ, khi ISIR đã được sửa chữa.

Quá trình đổi mới: Giải thưởng Tài trợ FPELL được nhận trong một năm tài chính (từ ngày 1 tháng 7 đến ngày 30 tháng 6 của năm sau) và không được tự động gia hạn cho năm tiếp theo. Sinh viên phải nộp lại đơn xin Trợ cấp FPELL và nộp một bản sao của SAR hoặc ISIR mới tới văn phòng hỗ trợ tài chính cho mỗi năm giải thưởng.

Mức trợ cấp tối đa: \$5,645 cho 2014, \$5,730 cho 2015 (Một năm học với hai kỳ thanh toán bằng nhau)

hời hạn sử dụng tối đa được sử dụng cho Pell 600% -Số tiền tối đa của Pell Eligibility của một học sinh là 6 phần thưởng theo lịch trình, được đo bằng tỷ lệ phần trăm trong trường "LEIG" (LEU) trong COD (một khoản dự kiến bằng 100% LEU)

Thanh toán: Các khoản này được thực hiện dựa trên một kỳ trả phí thông qua một khoản séc phải trả cho sinh viên hoặc thông qua khoản tín dụng trực tiếp vào tài khoản học phí của học sinh.

Trợ cấp từ bộ giáo dục Liên bang - Federal Supplemental Educational Opportunity Grant (FSEOG)

Các khoản tiền nhận được theo chương trình này không phải trả tiền cho sinh viên.

Đáo hạn: Bạn có thể nộp đơn trong quá trình đăng ký, sử dụng mẫu FAFSA. Nhà trường sẽ cung cấp cho bạn một lá thư liệt kê số tiền và loại trợ cấp tài chính bạn sẽ được trao, bao gồm cả giải thưởng FSEOG.

Mức trợ cấp tối đa: \$4,000

Thanh toán: Được thực hiện dựa trên mỗi kỳ thanh toán qua séc phải trả cho sinh viên hoặc thông qua tín dụng trực tiếp vào tài khoản học phí của sinh viên. Ưu tiên cho các quỹ FSEOG sẽ được trao cho học sinh đủ điều kiện cho Pell Grant. Cơ sở giáo dục này có đăng ký nhập học quanh năm. Vì vậy, các quỹ sẽ được trao giải thưởng theo cách mà quỹ sẽ có sẵn cho sinh viên đăng ký trong suốt cả năm. Nếu các quỹ SEOG vẫn còn, ưu tiên thứ hai sẽ được trao cho những sinh viên nhận học bổng Non-Pell với mức đóng góp dự kiến thấp nhất của gia đình được ghi danh trong ba tháng vừa qua.

Mức trợ cấp tối đa: cấp độ 1 -\$3,500, cấp độ 2 -\$4,500, cấp độ 3 -\$5,500 (Tổng cộng \$23,000).

Các khoản vay này phải đủ tối đa 150% thời lượng của chương trình học. Các khoản vay trước đây thu được có thể ảnh hưởng đến học sinh đủ điều kiện 150%.

Mức trợ cấp tối đa

Học sinh bị phụ thuộc vào phụ huynh:

Khoản vay năm 1 -\$2,000, khoản vay năm 2 -\$2,000, khoản vay năm 3 cho đến khi tốt nghiệp - \$2000

Học sinh không phụ thuộc vào phụ huynh hoặc học sinh độc lập:

Khoản vay năm 1 -\$6,000, khoản vay năm 2 -\$6,000, khoản vay năm 3 cho đến khi tốt nghiệp - \$7,000

Xác định nhu cầu

Thông tin bạn báo cáo về mẫu FAFSA khi bạn nộp đơn xin viện trợ, được sử dụng trong một công thức do Quốc hội Hoa Kỳ thiết lập tính toán Khoản đóng góp Gia đình dự kiến của bạn.

International College of Cosmetology sử dụng Đơn xin Trợ cấp Sinh viên Liên bang (FAFSA) miễn phí cho sinh viên xin trợ cấp. Mẫu đơn này sẽ do nhà thầu của Bộ Giáo dục Hoa Kỳ xử lý miễn phí cho học sinh. Kết quả sẽ được cung cấp dưới dạng Báo cáo Trợ giúp Sinh viên Điện tử với tính toán Đóng góp Gia đình Dự kiến. SAR sẽ là thư cho học sinh và ISIR tới các trường được liệt kê trong FAFSA. Cả hai mẫu này sẽ cung cấp khoản đóng góp dự kiến đóng góp cho gia đình (EFC) sẽ được sử dụng để chống lại chi phí sinh viên (COA), sự khác biệt giữa hai là cái được gọi là sinh viên Cần.

Chi phí tham gia khóa học – cost of attendance (COA)

Cơ quan này sử dụng ngân sách hàng năm do Ủy ban Trợ giúp của Học sinh CALIFORNIA công bố. Số tiền ước tính mà học sinh phải đi học trong một năm học khoảng 9 tháng được trình bày dưới đây.

Các yếu tố được bao gồm trong ngân sách:

Học phí:	\$13,600.00
Phí đăng ký	\$200.00
Sách và dụng cụ	\$1090.00
Tổng chi phí	\$14,890.00

Chi phí sinh hoạt (2018-2019) bảng ước tính mỗi 9 tháng:

Sinh hoạt khi đang theo học	Có phụ huynh	Ở tại trường	Không ở trường
Nơi ở	\$4,599	Tuỳ thuộc	\$11,493
Phương tiện đi lại	1,134	864	1,278
Sinh hoạt cá nhân	3,132	2,225	2,871

(Chi phí của đồng phục được bao gồm trong khoản trợ cấp cá nhân hoặc được tính vào học phí)

Khái niệm giải thưởng, lựa chọn người nhận và tiêu chí bao bì

Cơ sở giáo dục này không nhận được đủ ngân quỹ dựa vào Campus để đáp ứng mọi nhu cầu tài chính của học sinh. Vì vậy, trường nhấn mạnh **khái niệm tự giác** trong việc hỗ trợ tài chính cho học viên.

KHÁI NIỆM TỰ GIÁC nghĩa là học viên nào đến trước sẽ được phục vụ trước. Nếu học sinh không muốn nhận khoản nợ kết hợp của hai hay nhiều khoản vay, họ có thể từ chối bất kỳ khoản vay nào do nhà trường cung cấp. **TẤT CẢ CÁC KHOẢN VAY PHẢI ĐƯỢC TRẢ LẠI.**

KHÁI NIỆM TỰ GIÁC liệt kê các loại hỗ trợ tài chính như sau:

1. Đóng góp của gia đình
2. Nguồn khác
3. Chương trình trợ cấp từ Federal PELLGrant
4. Trợ giúp đỡ (Stafford, khoản vay PLUS)

Các khoản học bổng từ Quỹ trợ cấp Cơ hội Giáo dục Phụ cấp Liên bang (SEOG) của Liên bang theo chính sách sau: Sự tham gia của cơ quan vào Chương trình Trợ cấp Cơ hội Giáo dục Phụ trợ của Liên bang (SEOG) được giới hạn trong số tiền tài trợ cho tổ chức cho toàn bộ năm giải thưởng. (Từ ngày 1 tháng 7 đến ngày 30 tháng 6).

Do số tiền quỹ có **giới hạn** cho tổ chức, nên việc trao trợ cấp từ FSEOG tất cả sinh viên xin trợ cấp là không thể.

Do đó, chính sách thể chế để lựa chọn người nhận FSEOG như sau: Cơ sở này có một quy trình đăng ký học tập liên tục, trong đó học sinh có thể bắt đầu vào mỗi thứ Hai của tuần hoặc thứ ba khi Thứ Hai là một kỳ nghỉ quan sát thấy. Để đảm bảo sự phân phối hợp lý các quỹ thông qua toàn bộ năm giải thưởng, tổ chức sẽ thực hiện các khoản thưởng SEOG sử dụng số liệu từ năm chủ trì năm hiện tại, bằng cách sử dụng số liệu ghi danh của sinh viên, dữ liệu EFC và Pell Grant để xác định cách phân phối các quỹ SEOG có sẵn.

Dựa trên số liệu của năm ngoái, cơ sở giáo dục dự kiến sẽ ghi danh 70 học sinh mới đủ tiêu chuẩn "cần thiết đặc biệt" trong khoảng thời gian 7/1/14 đến 6/30/15. Vì vậy, các giải thưởng cho những sinh viên sẽ là \$ 200 qua toàn bộ thời gian. Kể từ ngày 1 tháng 7 năm 2015, lựa chọn đầu tiên của người nhận SEOG sẽ được thực hiện từ những sinh viên có nhu cầu đặc biệt. Học sinh có "nhu cầu đặc biệt" được định nghĩa bởi tổ chức này là những sinh viên có đồng góp gia đình dự kiến (Zero of Zero) (00000) nếu không sẽ hội đủ điều kiện cho Chương trình Tài trợ FPELL trong cùng một năm giải thưởng. Nếu số liệu ghi danh thay đổi, và / hoặc các quỹ bổ sung có sẵn cho tổ chức, sẽ có sự lựa chọn thứ hai từ những học sinh đủ điều kiện cho Chương trình Tài trợ của FPELL với mức đóng góp gia đình dự kiến thấp nhất trong học kỳ cuối cùng của năm trao giải Tháng 6).

Cả hai lựa chọn sẽ được thực hiện từ các sinh viên, hồ sơ của họ đã được hoàn thành, không có vấn đề đang chờ giải quyết liên quan đến sự hội đủ điều kiện của sinh viên cho Federal Aid. Các tệp không đầy đủ sẽ không được xem xét trong tiêu chí lựa chọn do thiếu tài liệu. Giải thưởng sẽ được thực hiện miễn có các khoản tiền có sẵn trong suốt năm giải thưởng.

Định Nghĩa Liên Quan Đến Trợ Cấp Tài Chính

Các định nghĩa sau đây tương ứng với một số thuật ngữ thông dụng được sử dụng trong thuật ngữ trợ giúp tài chính:

NĂM HỌC :Thời gian giảng dạy không ít hơn 26/30 tuần với tối thiểu là 900 giờ đồng hồ / 24 giờ tín dụng trong học kỳ / học kỳ / 36 giờ học tín chỉ cho học sinh toàn thời gian. Điểm trung bình của năm học là tối thiểu 13/15 tuần và ít nhất 450 giờ đồng hồ / 12 giờ học tín chỉ / 36 giờ / 36 giờ tín dụng. Trong thực tế, tất cả các sinh viên ghi danh vào các khóa học với một năm học dự kiến sẽ hoàn thành trong vòng 26/30 tuần, bất kể số giờ đồng hồ / giờ tín dụng của học kỳ / học kỳ / Số giờ tín dụng quý được cung cấp, sẽ giảm tỷ lệ tham gia trợ cấp Đến tuần và giờ trong quá trình học liên quan đến năm học.

GIỜ ĐỒNG HỒ: Thời gian giảng dạy có giám sát từ 50 đến 60 phút trong thời gian 60 phút.

CHI PHÍ ĐIỂM DANH:Chi phí học tập, phí, sách và đồ tiếp liệu cộng thêm chi phí ước tính cho sinh viên để được hưởng phụ cấp sinh hoạt như tiền phòng, ăn ở, đi lại, và cá nhân kết hợp phải trả chi phí tham dự cho năm học hoặc ít hơn là chi phí đi học hoặc ngân sách giáo dục.

KẾT QUẢ TÍN CHỈ:Số dư tín dụng xảy ra khi các khoản thanh toán học phí sử dụng quỹ Title IV đã được nhận bởi tổ chức vượt quá số tiền phí được đánh giá cho sinh viên. Số dư tín dụng được thanh toán trong vòng 14 ngày làm việc kể từ ngày số dư tín dụng được tạo ra. Sinh viên phải chịu trách nhiệm về ngân sách của quỹ của chính họ và để đảm bảo rằng các khoản tiền được sử dụng cho các chi phí liên quan đến giáo dục.

HỌC SINH PHỤ THUỘC:Anh ấy / cô ấy là một cá nhân không đáp ứng các tiêu chuẩn của sinh viên độc lập. Học sinh này phải nộp cùng với hồ sơ của mình, dữ liệu thu nhập và tài sản của sinh viên và phụ huynh.

HỌC SINH ĐỘC LẬP:Cô / anh ta là một cá nhân không phải là người phối ngẫu đã được hỗ trợ và sẽ tiếp tục được hỗ trợ (50% hoặc nhiều hơn so với chi phí cá nhân của cá nhân đó) của học sinh và / hoặc vợ / chồng. Nếu cá nhân đó và sẽ tiếp tục được hỗ trợ bởi (những) phụ huynh học sinh, thì cá nhân đó sẽ là phụ thuộc của cha mẹ (s) KHÔNG phải là người phụ thuộc của học sinh.

CÓNG HIẾN MONG MUỐN TỪ GIA ĐÌNH - EXPECTED FAMILY CONTRIBUTION (EFC):Là việc áp dụng công thức của

Quốc hội Hoa Kỳ vào lợi tức và tài sản gia đình của học sinh được ghi trong FAFSA và được sử dụng làm số tiền được tính toán mà một gia đình dự kiến đóng góp để bù đắp chi phí đi học của sinh viên.

TIÊU CHUẨN ĐIỀU KIỆN TRỢ CẤP CHO CÔNG DÂN HỢP PHÁP VÀ CÔNG DÂN TẠM THỜI: bạn phải thuộc 1 trong số các tiêu chuẩn sau để nhận được trợ cấp:

Công dân của Mỹ Quốc gia hoa kỳ Công dân Mỹ tạm thời;những người có đơn I-551 hoặc I-551C (giấy chứng nhận đăng ký người nước ngoài).

Bản ghi về xuất nhập cảnh (I-94) của Bộ An ninh Quốc gia cho thấy một trong những chỉ định sau đây: **Tài liệu này phải có ngày hợp lệ và phải còn hiệu lực.**

Người tị nạn

Cấp tị nạn

Chấp nhận tạm thời ít nhất một năm mà chưa hết hạn giữ T-Visa (T-1, T-2, T-3etc)

Người đăng Cuban-Haiti

Người giữ giấy chứng nhận hợp lệ hoặc thư hợp lệ của Bộ Dịch vụ Nhân sinh cho thấy một "nạn nhân buôn người"

NẾU LÀ MỘT TRONG NHỮNG ĐIỀU KIỆN SAU ĐÂY, QUÝ VỊ KHÔNG ĐƯỢC HƯỞNG TRỢ CẤP TỪ BỘ NGOẠI GIAO:

- F1 hoặc F2 thị thực cho học sinh
- J1 hoặc J2 thị thực cho dân du lịch
- G series thị thực (Liên quan đến các tổ chức quốc tế)

HỌC SINH ĐỘC LẬP (INDEPENDENT STUDENT)

Một học sinh độc lập là một trong những đối tượng sau:

- ít nhất 24 tuổi
- cưới nhau
- tốt nghiệp hoặc sinh viên chuyên nghiệp
- một cựu chiến binh
- một thành viên của lực lượng vũ trang
- một đứa trẻ mồ côi
- một khu vực của tòa án
- người có người phụ thuộc hợp pháp không phải là vợ / chồng
- một trẻ vị thành niên được giải phóng
- hoặc người vô gia cư hoặc cố nguy cơ trở thành người vô gia cư.

Tình trạng phụ thuộc của bạn xác định thông tin mà bạn phải báo cáo khi điền vào Đơn đăng ký miễn phí cho Liên bang Mẫu hỗ trợ sinh viên (FAFSA®).

Nếu bạn là một sinh viên phụ thuộc, bạn sẽ báo cáo thông tin của bạn và cha mẹ của bạn.

Nếu bạn là một sinh viên độc lập, bạn sẽ báo cáo thông tin của riêng mình (và nếu bạn đã kết hôn, vợ / chồng của bạn).

CHA MẸ

Theo mục đích của chương trình trợ giúp tài chính, "cha/mẹ" người giám hộ hợp pháp hoặc cha mẹ ruột chứ không phải cha mẹ nuôi.

THỜI HẠN THANH TOÁN

450 giờ đồng hồ và 13 tuần cho các khóa học 900 giờ và 26 tuần học trở lên. Đây là điểm giữa của chương trình cho các khóa học dưới 900 giờ và 26 tuần.

NHU CẦU

Nhu cầu về tài chính là số tiền còn lại sau khi trừ khoản đóng góp của gia đình dự kiến từ chi phí tham dự của bạn

RÚT ĐƠN

Sinh viên chính thức bị thu hồi vào ngày thông báo, ngày chấm dứt bởi tổ chức, ngày hai tuần liên tiếp vắng mặt hoặc ngày khi học sinh không trở lại từ một phép nghỉ đã được chấp thuận. Ngày quyết định chính thức mà học sinh không còn ghi danh vào trường sẽ luôn luôn là 14 ngày theo lịch kể từ ngày ghi danh cuối cùng của học sinh.

PHỤC HỒI

Các khoản thu hồi từ các quỹ Title IV chưa đến hạn phải do sinh viên trả và phải được thanh toán theo các điều kiện đã ghi trong hồi phiếu nhận nợ của khoản vay sinh viên. Nếu các khoản tiền từ các chương trình tài trợ vẫn còn nợ của sinh viên, khoản tiền này sẽ được thanh toán ở mức 50%. Các khoản tiền cấp dưỡng của sinh viên phải được hoàn trả trong vòng 45 ngày kể từ ngày thu hồi của học sinh. Sinh viên có thể thực hiện các thỏa thuận hoàn trả với Bộ Giáo dục Hoa Kỳ trong vòng 45 ngày và trình bằng chứng về các sắp xếp như vậy cho cơ sở giáo dục. Nếu không nhận được khoản hoàn trả, không có sự sắp xếp nào được trình bày, tổ chức sẽ chuyển nợ đến Bộ Giáo dục Hoa Kỳ. Học sinh sẽ không còn đủ điều kiện nhận viện trợ cho đến khi được Bộ Giáo dục Hoa Kỳ thông báo.

Chính sách hoàn trả

Tiền hoàn lại: Nếu bất kỳ khoản hoàn trả nào dựa trên tính toán Return of Title IV hoặc tính toán chính sách hoàn trả của tổ chức, bất kỳ khoản phí nào sẽ được thực hiện càng sớm càng tốt nhưng không chậm hơn 45 ngày kể từ ngày xác định ngày rút tiền theo thứ tự đã nêu trong phần CFR 34 mục 668.22. Thứ tự thanh toán tiền hoàn lại là, 1) Pell Grant, 2) SEOG liên bang. Ấn lệnh này sẽ áp dụng theo các chương trình viện trợ có sẵn tại cơ sở giáo dục. Việc tham gia chương trình Title IV sẽ.

Quá trình xác nhận

Những quá trình này được áp dụng vào năm 2014-2015

Quy định liên bang 34 C.F.R. Phần 668, Phụ Lục E, ngày 14 tháng 3 năm 1986, ngày 29 tháng 4 năm 1994, ngày 29 tháng 11 năm 1994 - thi hành luật 20 U.S.C. 1094 quản lý các chương trình tiêu đề IV đòi hỏi các trường phải đảm bảo dữ liệu được báo cáo nhất định của ứng viên. Các quy định này yêu cầu các trường phát triển chính sách bằng văn bản và thủ tục xác minh. Nhà trường được yêu cầu phải cung cấp các chính sách này cho tất cả những người xin trợ cấp tài chính, cũng như các sinh viên tương lai theo yêu cầu. Thủ tục này là một phần của quá trình Tuyển sinh và Tư vấn.

Để tuân thủ các quy định và đạt được sự thống nhất quản lý quá trình này, các chính sách kiểm tra sau áp dụng cho tất cả các ứng đơn cho chương trình Title IV.

Theo các quy định, nhà trường sẽ không thanh toán cho FPELL hoặc viện trợ dựa trên Campus, cũng không xác nhận các đơn xin vay Stafford / PLUS, cho đến khi hoàn thành quá trình xác minh. Nếu tổ chức đó, chọn thanh toán tạm thời, điều này phải được nêu rõ trong chính sách của họ. RGM đề nghị không thanh toán tạm thời và hoàn tất quá trình xác minh trước khi giải ngân được thực hiện.

AI SẼ ĐƯỢC XÁC NHẬN: Chính sách của trường này là xác minh những sinh viên được lựa chọn bởi hệ thống phân tích nhu cầu (ISIR) để xác minh.

Xác nhận không bao gồm:

- **Học viên qua đời.** Bạn không phải tiếp tục xác minh nếu bạn đã giải ngân tạm thời và sinh viên đã chết trước khi quá trình xác minh hoàn tất. Bạn không thể thực hiện bất kỳ khoản giải ngân bổ sung, ngoại trừ các quỹ FWS đã kiểm được, cho bất kỳ người thụ hưởng của học sinh.

Bạn không thể bắt nguồn hay giải ngân Khoản Vay Trợ cấp Trực tiếp của mình hoặc xem xét bất kỳ khoản giải ngân tạm thời nào mà bạn đã thực hiện từ quỹ Pell, Perkins, hoặc FSEOG hoặc việc làm FWS tạm thời để được thanh toán vượt mức. Xem Chương 2 của Tập 5.

- **Không phải là người nhận viện trợ.** Học sinh sẽ không nhận được trợ cấp Title IV vì các lý do khác ngoài việc không hoàn thành việc xác minh. Điều này bao gồm cả việc không đủ tiêu chuẩn cho sự trợ giúp đó và rút lại mà không nhận nó.
- **Người nộp đơn chỉ được nhận trợ cấp tài chính không được trợ cấp.**
- **Người nộp đơn được xác minh bởi một trường khác.** Học sinh hoàn thành việc xác minh cho năm học hiện tại tại một trường khác trước khi chuyển tiếp.

Dữ liệu FAFSA của cô ấy phải giống với trường học trước đây và bạn phải nhận được một lá thư từ trường đó xác nhận rằng cô ấy đã xác nhận đơn của cô ấy và cung cấp số giao dịch của ISIR hợp lệ có liên quan.

- **Đăng tuyển sinh.** Học sinh đã được chọn để xác minh sau khi ngừng ghi danh tại trường của bạn và tất cả (đã giải ngân trễ) được thực hiện.

Trừ khi bạn có lý do để tin rằng nó là không chính xác, bạn không cần phải xác minh các thông tin báo cáo FAFSA báo cáo của cha mẹ của một học sinh phụ thuộc nếu một trong những điều sau đây áp dụng:

- **Cả hai cha mẹ đều bị mất năng lực tinh thần.**
- **Họ đang cư trú ở một quốc gia khác ngoài Hoa Kỳ và không thể liên lạc bằng các phương tiện thông thường.**
- **Họ không thể được xác định đang ở đâu và không thể liên lạc.**

Trừ khi bạn có lý do để tin rằng nó là không chính xác, bạn không cần phải xác minh các thông tin FAFSA báo cáo của vợ / chồng của một sinh viên độc lập nếu bất kỳ điều sau đây áp dụng:

- **Vợ/Chồng đã mất.**
- **Vợ/Chồng bị mất năng lực tinh thần**
- **Vợ/ chồng đang cư trú ở một quốc gia khác ngoài Hoa Kỳ và không thể liên lạc bằng các phương tiện thông thường.**
 - **Vợ/chồng không thể được xác định đang ở đâu và không thể liên lạc.**

Các mục cần kiểm tra

- Tổng thu nhập điều chỉnh (AGI)
- Thuế thu nhập của Hoa Kỳ đã trả
- Tín chỉ giáo dục
- Phân phối IRA chưa giải quyết
- Tiền lương hưu chưa giải quyết
- Các khoản khấu trừ và thanh toán của IRA
- Lãi suất miễn thuế
- Thu nhập khác không phải là thuế
- Thu nhập từ việc làm
- Quy mô hộ gia đình
- Số trong trường cao đẳng
- Chương trình Hỗ trợ Dinh dưỡng Bổ sung (SNAP, trước đây là phiếu Thực phẩm)
- Hỗ trợ nuôi con
- Trạng thái hoàn thành trung học
- Bản sắc / tuyên bố về mục đích giáo dục

Nhóm theo dõi xác minh

Học sinh được chọn để xác minh sẽ được xếp vào một trong năm nhóm sau. Nhóm xác định thông tin nào của FAFSA phải được xác minh cho học sinh đó.

Nhóm Xác minh Chuẩn. Theo dõi cờ V1. Sinh viên trong nhóm này phải xác minh những điều sau đây nếu họ là người nộp thuế:

- Thu nhập gộp được điều chỉnh
- Thuế thu nhập của Hoa Kỳ đã trả
- Các phần phân phối IRA không bị đánh thuế
- Các khoản tiền cấp dưỡng không phải trả
- Các khoản khấu trừ và thanh toán của IRA
- Thu nhập lãi tiền được miễn thuế
- Tín chỉ giáo dục
- Quy mô hộ gia đình
- Số đại học
- Trợ cấp Dinh dưỡng Bổ sung (SNAP)
- Hỗ trợ nuôi con

Sinh viên không phải là người nộp thuế phải xác minh những điều sau đây:

- Thu nhập bằng cách làm việc tại nhà
- Quy mô hộ gia đình
- Số đi học cao đẳng
- Số đại học SNAP benefits
- Hỗ trợ nuôi con
- Theo dõi cờ V2 được Cục dự trữ sử dụng trong tương lai.

Nhóm xác nhận hỗ trợ nuôi con. Theo dõi cờ **V3**. Học sinh phải xác minh khoản hỗ trợ nuôi con do họ hoặc người phối ngẫu, cha mẹ của họ, hoặc cả hai

Nhóm Xác minh Tuỳ chỉnh. Theo dõi cờ **V4**. Học sinh phải xác minh tình trạng hoàn thành trung học và bản sắc / tuyên bố về mục đích giáo dục ngoài việc nhận các khoản trợ cấp SNAP và thanh toán tiền hỗ trợ nuôi con.